

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt cập nhật danh mục các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị trong các Kế hoạch phát triển nhà ở của Thành phố giai đoạn 2021-2025 (Đợt 6)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 75/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 2161/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Tiếp theo các Quyết định của UBND Thành phố: số 3627/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2022 (về việc phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030); số 1186/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2023 (về phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025); số 5063/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 (về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025); số 4962/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022 (về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở phục vụ tái định cư, bố trí chỗ ở tạm thời cho các chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư trong thời gian thực hiện dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025); Các Quyết định phê duyệt cập nhật danh mục các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị trong các Kế hoạch phát triển nhà ở của Thành phố giai đoạn 2021-2025 (Đợt 1, Đợt 2, Đợt 3, Đợt 4, Đợt 5): số 4279/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2023; số

6017/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2023; số 4321/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2024; số 225/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025; số 2211/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2025 của UBND Thành phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số /TTr-SXD ngày tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt cập nhật danh mục các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị (Đợt 6) trong các Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 tại 02 Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này bổ sung tương ứng vào các Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2023, số 5063/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 của UBND Thành phố. Các nội dung khác không thay đổi, giữ nguyên theo các Quyết định đã được phê duyệt.

Danh mục các dự án đề xuất thí điểm thực hiện theo Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội sẽ được xác định cụ thể sau khi được HĐND Thành phố thông qua Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm trên địa bàn thành phố Hà Nội; Thông tin các dự án (*tên dự án, mục tiêu đầu tư, quy mô sử dụng đất, sơ bộ tổng mức đầu tư, tổng diện tích sàn nhà ở, tổng số nhà ở và loại hình phát triển nhà ở, tiến độ thực hiện*) chỉ là dự kiến, UBND Thành phố giao Sở Tài chính chủ trì rà soát thông tin các dự án đề xuất; Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì rà soát sự phù hợp quy mô phạm vi ranh giới, chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc các dự án đề xuất với quy hoạch, quy mô dân số, Chương trình phát triển đô thị đã được phê duyệt; Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì rà soát sự phù hợp quy mô phạm vi ranh giới sử dụng đất các dự án đề xuất với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo không trùng lấn; các Sở, ngành Thành phố, UBND cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp thực hiện; tham mưu đề xuất UBND Thành phố xem xét, quyết định.

Đối với các dự án đã được chấp thuận chưa triển khai hoặc đang thực hiện dở dang, chậm triển khai so với tiến độ được cấp có thẩm quyền chấp thuận, phê duyệt mà chưa có trong danh mục các dự án kèm theo Kế hoạch phát triển nhà ở của Thành phố giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt (kể cả trường hợp cập nhật): Giao Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì rà soát cùng Sở Quy hoạch- Kiến trúc, các Sở, ngành Thành phố, UBND cấp xã tham mưu đề xuất báo cáo UBND Thành phố định kỳ (3 tháng/lần), trong đó chuẩn xác thông tin các dự án, xác định rõ các dự án thuộc trường hợp được tiếp tục triển khai hoặc không đủ điều kiện để tiếp tục thực hiện dự án (không gia hạn tiến độ thực hiện dự án, không gia hạn thời gian sử dụng đất/ thuê đất, dự án thuộc diện chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật về đầu tư, hoặc trường hợp dự án thuộc diện thu hồi đất do vi phạm pháp luật về đất đai); đồng thời gửi Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định cập nhật hoặc đưa ra khỏi danh mục dự án đính kèm Kế hoạch theo quy định tại khoản 1.5 mục 1 phần V Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng (để b/cáo);
- Thường trực Thành ủy (để b/cáo);
- Thường trực HĐND TP (để b/cáo);
- Chủ tịch UBND TP (để b/cáo);
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các Sở: XD, TC, QHKT, NNMT;
- BQL các KCNC&KCN TP; Quỹ ĐTPT TP;
- Chi cục Thuế KV1; Chi cục Thống kê TP;
- Liên đoàn LĐ TP; Ngân hàng CSXH TP;
- UBND cấp xã;
- VPUBTP: CVP, PCVP V.T.Anh, TH, ĐT.
TT TT, DL&CNS TP;
- Công giao tiếp điện tử TP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Đức Tuấn

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ Ở THƯƠNG MẠI, KHU ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI CẬP NHẬT (ĐỢT 6)																			
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND thành phố Hà Nội)																			
TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành	
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội					
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)			Số lượng (căn)
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
	Tổng cộng							38.043.648	256.411	15.650.963	159.381	17.176.699	46.973						
I	Các dự án có khả năng hoàn thành giai đoạn sau 2025								3.254.349	18.126	1.683.106	14.077	1.317.519	3.255					
1	Khu chức năng đô thị Thịnh Liệt	Số 40 phố Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai	5854/QĐ-UBND ngày 21/10/2016	Công ty cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng đô thị Vinawaco	III/2016- IV/2018	2.827	60.323	157.450	884	80.685	710	76.764	74	5.868	80.685	710	Đang thực hiện thủ tục đầu tư	2028	
2	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở bán cho cán bộ, giáo viên Trường Cao đẳng du lịch Hà Nội và các đối tượng có nhu cầu khác	Phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm	8511/UBND-XDGT ngày 03/11/2014	Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội	II/2015 - III/2018	294	7.935	14.597	75	11.171	63	3.425	12	0	0	0	Chưa được giao đất, đang điều chỉnh chủ trương đầu tư	2028	
3	Nhà ở kết hợp dịch vụ thương mại, văn phòng cho thuê và khu nhà ở thấp tầng Chelsea Tower	phường Định Công, quận Hoàng Mai và phường Phương Liệt quận Thanh Xuân	6151/QĐ-UBND ngày 08/11/2018	Công ty Cổ phần tháp Chelsea	IV/2018 - I/2021	832	7.103	34.739	258	29.063	248	5.677	10	0	0	0	Đang thực hiện thủ tục đầu tư	2027	
4	Xây dựng khu nhà ở để bán	Tại 02 xã Mai Đình, Tiên Dược, huyện Sóc Sơn	7333/UBND-XDGT ngày 15/10/2015	Liên danh Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Thành an 665 - Công ty cổ phần đầu tư xây dựng 678	2028	900	49.000	81.600	255	0	0	64.464	178	-	17.136	54	Đang thực hiện thủ tục đầu tư	2028	
5	Tòa nhà Bình An - Cowealmic (Tổ hợp dịch vụ thương mại công cộng kết hợp nhà ở)	Lô đất quy hoạch B3/HH8 thuộc QHPK H2-3 tại số 118 Nguyễn Văn Trỗi, p.Phương Liệt, Quận Thanh Xuân	2881/UBND-KH&ĐT ngày 20/4/2011 chấp thuận để xuất dự án	Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex và Công ty CP Lắp máy Điện nước và Xây dựng	2028	721.852	2.607	25.219	217	23.713	217	0	0	0	0	0	Đang thực hiện thủ tục đầu tư	2028	
6	Dự án Khu chức năng đô thị Trùng Khánh kết hợp cải tạo, chỉnh trang làng xóm cũ	tại phường Thịnh Liệt và Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai	1424/QĐ-UBND ngày 23/03/2016	Liên danh: Công ty CP đầu tư và PT công nghệ Hà Thành; Công ty CP kinh doanh PT nhà và đô thị Hà Nội; Công ty CP Licogi 16	Quý IV/2015- Quý IV/2025	3.235	214.883	189.081	873	51.567	335	113.655	391	4.010	23.860	147	Đang triển khai thủ tục đền bù giải phóng mặt bằng	Quý IV/2031	
7	Khu nhà ở để bán tại khu vực Ngòi - Cầu Trại	Phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm và phường Mộ Lao, quận Hà Đông	4084/UBND-KH&ĐT ngày 16/12/2008; 9760/VP-ĐTngày 20/10/2016;	Công ty cổ phần Gia Lộc Phát	2030	1.500	129.684	135.640	355	0	0	68.900	205	5.224	66.740	150	Đang GPMB. Đang điều chỉnh chủ trương đầu tư	2030	
8	Khu nhà ở hỗn hợp thương mại - nhà ở cao tầng	ô đất C11/CCKV1 và C11/ODK1 phường Yên Sở, quận Hoàng Mai	6338/QĐ-UBND ngày 11/9/2017	Công ty CP đầu tư và Phát triển Hòa Bình	Quý III/2017 - Quý II/2020	2.238	10.020	112.269	1.674	0	1.674	0	0	0	0	0	Đang triển khai thủ tục đầu tư	2030	
9	Khu chức năng đô thị Noble Văn Trì	Xã Kim Nỗ, Huyện Đông Anh	2184137706 chứng nhận lần đầu ngày 11/12/2015	Công ty TNHH Noble (Việt Nam)	2030	10.000	128.598	445.910	1.171	397.790	1.084	48.120	87	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030	
10	Dự án Tổ hợp thương mại, văn phòng nhà ở và trường THCS Five Star Hà Đông	số 4 phố Chu Văn An, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông	5051/QĐ-UBND ngày 24/9/2018	Công ty TNHH Năm sao Hà Nội	Quý III/2018 đến Quý III/2021	1.986	41.075	150.745	766	84.800	640	65.945	126	0	0	0	Đang thực hiện chuẩn bị đầu tư (chưa được giao đất, GPMB	2028	

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)	Nhà ở xã hội			
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
11	Dự án tòa nhà hỗn hợp thương mại dịch vụ và nhà ở	số 8 đường Quang Trung, phường Quang Trung, Hà Đông	1697/QĐ-UBND ngày 13/4/2016	Công ty cổ phần đầu tư phát triển thương mại tổng hợp Sơn Hà	Quý II/2025 - IV/2029	2.500	5.208	80.000	850	80.000	850	0	0	0	0	0	Đang thực hiện chuẩn bị đầu tư	2029
12	Dự án Khu nhà ở và Biệt thự tại xã Song Phương, huyện Hoài Đức	xã Song Phương, huyện Hoài Đức	2311/QĐ-UBND ngày 11/7/2008 của UBND tỉnh Hà Tây	Công ty TNHH Thống Nhất	2025-2030	282	36.200	59.548	127	0	0	59.548	127	0	0	0	Đang thực hiện chuẩn bị đầu tư	2030
13	Dự án Khu trung tâm thương mại dịch vụ và nhà ở cao cấp An Khánh	xã An Khánh, huyện Hoài Đức	2530/QĐ-UBND ngày 18/7/2008 của UBND tỉnh Hà Tây	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Việt Đức	Đề xuất: Quý II/2025 - IV/2028	614	6.413	16.450	133	11.550	121	4.900	12	0	0	0	Đang thực hiện chuẩn bị đầu tư	2028
14	Dự án Khu nhà ở tại lô C1A và IIA thuộc Khu đô thị Đại học Văn Canh	xã Văn canh, huyện Hoài Đức	1052/QĐ-UBND ngày 25/4/2008 của UBND tỉnh Hà Tây	Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư An Lạc	Quý II/2025- Quý IV/2030	3.997	121.412	89.881	460	0	0	66.700	140	9.199	23.181	320	Đang điều chỉnh QH	Năm 2030
15	Dự án Khu trung tâm thương mại dịch vụ và Nhà ở cao cấp An Khánh	xã An Khánh, huyện Hoài Đức	2378/QĐ-UBND ngày 14/7/2008 của UBND tỉnh Hà Tây	Công ty TNHH Thương mại và sản xuất Bao bì Đoàn kết	Dự kiến 2025- 2030	715	7.631	16.550	160	14.880	156	1.670	4	0	0	0	Đang điều chỉnh chủ trương đầu tư	Năm 2030
16	Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới Bắc An Khánh	xã An Khánh, Song Phương, Lại Yên, Văn Canh, huyện Hoài Đức	011022000180 ngày 02/10/2008, thay đổi lần 2 ngày 19/7/2011; 686/QĐ-TTg ngày 28/3/2025	Công ty liên doanh TNHH Phát triển đô thị mới An Khánh	8 năm kể từ ngày 28/3/2025	20.285	2.644.000	1.346.060	8.498	765.731	6.913	580.329	1.585	0	0	0	Đang thực hiện đầu tư xây dựng HTKT, các thủ tục CBĐT	2033
17	Nhà ở thấp tầng	Số 85 Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy	2702/QĐ-UBND ngày 30/5/2016	Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển nhà Nguyễn Khang	Năm 2027	49	1.877	6.070	16	0	0	901	16	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2027
18	Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở Hòa Lạc	xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất	1647/QĐ-UBND ngày 09/7/2008 của UBND huyện Thạch Thất	Công ty cổ phần kinh doanh phát triển nhà và đô thị Thành Tín	2025-2030	399	83.804	152.420	350	18.992	158	133.428	192	0	0	0	Dự án cơ bản đã hoàn thành GPMB	2030
19	Dự án đầu tư xây dựng công trình khu nhà ở và dịch vụ công cộng Trico	Tại ô đất ký hiệu CQ-06 thuộc quy hoạch chi tiết khu đô thị mới Việt Hưng, quận Long Biên (nay là đường Vạn Hạnh, phường Đức Giang, quận Long Biên).	885/QĐ-UBND ngày 14/2/2015	Công ty Cổ phần đầu tư thương mại và xây dựng giao thông 1	Đề xuất từ Quý IV/2025-Quý IV/2029	499,6	10.649	34.767	231	16.760	172	14.144	59	0	0	0	Đang thực hiện xin điều chỉnh chủ trương đầu tư	2029
20	Khu nhà ở để bán cho cán bộ chiến sỹ Viện Kỹ thuật điện tử và cơ khí nghiệp vụ thuộc Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật - Bộ Công an	Phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	615/QĐ-UBND ngày 3/2/2016	Công ty Cổ phần Tổ chức nhà quốc gia Đồng Dương	2030 (đề xuất)	940,0	16.262	105.354	773	96.404	736	8.950	37	0	0	0	Đang GPMB	2030
II	Các dự án đang chuẩn bị đầu tư							34.789.298	238.285	13.967.857	145.304	15.859.180	43.718					
1	Khu Nhà ở Thương mại	Số 15 ngõ 29 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình,		Công ty Cổ phần Intimex Việt Nam	Năm 2030	158	2.032	8.275	20	0	0	8.275	20	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Năm 2030
2	Tổ hợp Thương mại dịch vụ và căn hộ để bán	Số 3, phố Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình		Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Thành Công	2030	1.650	3.000	26.280	375	26.280	375	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)				
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
3	Tổ hợp thương mại, dịch vụ và căn hộ cao cấp	Số 2 Cửa Bắc, số 67 Phố Đức Chính, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình		Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Hà Nội	Quý II/2025 - IV/2028	950	1.649	10.965	160	10.965	160	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
4	Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở Vũ Lâm	Thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì		Công ty TNHH MTV Dịch vụ nhà ở và Khu đô thị	Quý II/2025 - II/2028	762	66.316	71.165	214	0	0	71.165	214	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý II/2028
5	Khu nhà ở cao cấp Đông Ngạc	phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm		Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư nhà và đô thị Thăng Long	2030	469	11.735	56.316	368	0	0	23.472	56	2.933	32.844	312	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
6	Dự án khu nhà ở Cổ Nhuế 2	Cổ Nhuế 2 - Bắc Từ Liêm - Hà nội		Công ty CP Xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà	năm 2025 - II/2030	351	1.564,5	16.865	281	16.865	281	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý II/2030
7	Dự án Khu nhà ở Hồng Hà	Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm		Công ty cổ phần đầu tư và phát triển nhà Hà Nội số 30	Quý II/2025 - II/2030	561	39.476	36.032	168	0	0	31.547	114	2.563	4.484	54	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
8	Khu dân cư Bắc Đô Tây Tựu	phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm		Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng BDS Bắc Đô	Từ 2025 đến 2030	6.370	188.600	407.376	5.430	407.376	5.430	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
9	Khu nhà ở PT Xuân Đỉnh	phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm		Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Địa ốc PT	Từ 2025 đến 2030	1.857	11.400	114.000	1.520	114.000	1.520	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
10	Khu nhà ở Phú Gia	Tại ô đất có ký hiệu B14-CT4, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm		Công ty Cổ phần Nhà và Đô thị Phú Gia	Từ 2025 đến 2030	1.300	12.944	34.589	400	34.589	400	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
11	Khu nhà ở phức hợp thương mại kết hợp trung tâm thương mại,dịch vụ, văn phòng cho thuê tại lô đất A2/NO22, thuộc Quy hoạch phân khu H2-1 tỷ lệ 1/2000.	Lô đấtA2/NO22, Phường Xuân Đỉnh, Quận Bắc Từ Liêm		Công Ty Cổ phần Tập đoàn Bắc Hà	III/2025 - IV/2028	1.500	11.426	61.544	686	56.714	672	4.830	14	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
12	Khu nhà ở Việt-Group	Khu đất ký hiệu A2/NO19 thuộc Quy hoạch phân khu đô thị H2-1, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm		Công ty Cổ phần Phát triển Việt - Group	2030	1.155	7.789	81.291	580	81.291	580	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
13	Khu nhà ở thấp tầng kết hợp với bãi đỗ xe	phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm		Công ty Cổ phần đầu tư thương mại xuất nhập khẩu Hà Phát	II/2025-III/2030	891	37.278	58.374	255	0	0	58.374	255	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Năm 2030
14	Khu nhà ở thấp tầng	phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm		Công ty TNHH Phát triển nhà và dịch vụ Thiên Ngọc	II/2025-IV/2030	236	23.568	24.963	104	0	0	24.963	104	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Năm 2030
15	Khu nhà ở Cao tầng tại lô đất A2/NO23	Lô quy hoạch A2/NO23 thuộc quy hoạch phân khu H2-1, Phường Đức Thắng – Quận Bắc Từ Liêm		Công ty Cổ phần xây dựng - Du lịch Hà Hải	2025-2030	1.075	6.443	39.522	476	39.522	476	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Năm 2030
16	Khu nhà ở thương mại tại lô đất A2/NO17	Lô đất quy hoạch A2/NO17, Phường Xuân Đỉnh, Phường Đức Thắng – Quận Bắc Từ Liêm		Công ty Cổ phần xây dựng - Du lịch Hà Hải	2025-2030	1.176	25.489	44.100	500	44.100	500	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Năm 2030
17	Khu nhà ở thấp tầng	Thôn Đại Cát, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm		Công ty cổ phần đầu tư Việt Mỹ Thành Hà Nội	II/2025 - III/2030	298	5.769	9.653	45	0	0	9.653	45	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Năm 2030

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)				
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
18	Đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề tại phường Thụy Phương	Tổ dân phố Tân Phong, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm		Công ty CP đầu tư QT Sông Hồng	2028	40	855	2.384	7	0	0	2.384	7	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Năm 2028
19	Khu văn phòng giao dịch thương mại và nhà ở	phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm		Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư dự án Quốc Tế	2025-2030	209	5.778	38.135	365	38.135	365	0	0	0	0	0	Đang triển khai các thủ tục đầu tư	2030
20	Toà nhà hỗn hợp CT1, phường Cổ Nhuế 1	Ô đất có ký hiệu CT1 thuộc Khu tái định cư phục vụ xây dựng Khu đô thị mới Hà Nội, tại phường Cổ Nhuế 1 và phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm		Liên danh Công ty CP Đầu tư đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà 7 và Công ty CP Đầu tư và Phát triển hạ tầng Hoàng Thành	2028 (đề xuất)	1.250	8.610	55.080	800	55.080	800	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
21	Tòa nhà hỗn hợp và khu nhà ở thấp tầng tại ô đất CT-01-IV và TT-03-IV thuộc phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy	phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy		Công ty TNHH đầu tư kinh doanh phát triển nhà và thương mại Hà Nội	Từ năm 2025 đếnQuý IV/2028	462	2.183	16.100	89	13.500	85	2.600	4	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý IV/2028
22	Khu hỗn hợp thương mại dịch vụ và nhà ở KEHIN	Ngõ 115 phố Trần Cung, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy	GCN quyền sử dụng đất số CK 362941 ngày 27/7/2017	Công ty Cổ phần KEHIN	quý II năm 2025 - IV năm 2029	1.600	4.686	91.380	685	91.380	685	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý IV/2029
23	Khu nhà ở hỗn hợp kết hợp dịch vụ CIMIC Chúc Sơn	thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ		Công ty Cổ phần Xây dựng CIMIC	từ 2025 đến 2030	1.356	113.000	182.279	1.146	40.809	408	108.823	272	9.069	32.647	466	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
24	Khu nhà ở sinh thái Royal City 2	thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ		Công ty cổ phần thương mại Royal City	từ 2025 đến 2030	1.124	93.700	150.690	948	33.737	337	89.964	225	7.497	26.989	386	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
25	Khu nhà ở sinh thái Đồng Lực	thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ		Công ty cổ phần Đồng Lực	từ 2025 đến 2030	583	48.600	78.144	492	17.495	175	46.653	117	3.888	13.996	200	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
26	Khu nhà ở Chúc Sơn	thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ		Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Nam Anh Invest	04 năm (IV/2025 - III/2029)	250	17.300	20.552	82	0	0	16.816	42	1.038	3.737	40	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
27	Khu nhà ở Tiên Phương	xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ		Công ty Cổ phần Thái Hòa Invest	04 năm (IV/2025 - III/2029)	300	20.000	23.760	94	0	0	19.440	48	1.200	4.320	46	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
28	Khu nhà ở Nam Thăng Long	Xã Hồng Hà, xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng	502/TB-VP ngày 27/10/2020 của UBND Thành phố	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng ALPHA	2025-2033 (đề xuất)	2.712	57.745	192.398	1.243	133.920	1.100	58.478	143	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030-2033
29	Khu nhà ở An Hưng	Xã Tân Hội, xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng		Công ty cổ phần đầu tư đô thị An Hưng	IV/2025-II/2030 (đề xuất)	1.600	137.000	201.664	1.293	52.608	526	105.216	329	27.400	43.840	438	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý II/2030
30	Dự án phát triển nhà ở tại ô đất A5 phân khu đô thị S2 tại xã Tân Lập, huyện Đan Phượng	Xã Tân Lập, huyện Đan Phượng		Các đơn vị đề xuất: (1) Công ty cổ phần thương mại đầu tư Tin Thành Phát Việt Nam. (2) Công ty TNHH kinh doanh bất động sản Ngọc Lâm	2025-2030 (đề xuất)	từ khoảng 723,339-800	từ khoảng 38,881-39,000	từ khoảng 77,409-171,671	từ khoảng 246-454	0	0	khoảng 140,796	khoảng 330	khoảng 6175	khoảng 30,875	khoảng 124	Đang chuẩn bị đầu tư	Khoảng năm 2030
31	Khu nhà ở thấp tầng	Xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng		Công ty cổ phần đầu tư dịch vụ và thương mại Hưng Phát	2025-2030 (đề xuất)	536	31.143	77.409	196	0	0	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
32	Khu nhà ở cao cấp Neuhomes	xã Tân Lập, huyện Đan Phượng		Công ty cổ phần Realmart	2025-2030 (đề xuất)	985	70.998	127.798	622	0	0	113.598	521	7.000	14.199	101	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
33	Khu nhà ở thấp tầng sinh thái kết hợp dịch vụ văn hóa và bãi đỗ xe	Xã Hạ Mỗ, xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng		Công ty cổ phần thương mại đầu tư Thành Tín Việt Nam	2025-2030 (đề xuất)	310	17.011	30.535	60	0	0	30.535	60	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)	Diện tích sàn nhà ở			
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
34	Khu nhà ở thương mại tại xã Thượng Mỗ	xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng		Công ty cổ phần đầu tư phát triển hệ sinh thái bất động sản- Meyworld	Quý III/2025 - Quý III/2029	8.100	198.200	500.529	3.238	349.498	2.516	106.570	333	-	44.461	389	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
35	Khu tổ hợp nhà ở tại xã Thượng Mỗ	xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng		Công ty cổ phần đầu tư và kinh doanh bất động sản Hanoi New City	Quý III/2025 - Quý III/2029	3.300	99.500	192.988	1.247	129.746	932	39.758	99	-	23.485	216	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
36	Khu nhà ở tại các xã Liên Hà, Liên Hồng	xã Liên Hà, Liên Hồng, huyện Đan Phượng		Công ty cổ phần phát triển đầu tư và kinh doanh bất động sản Vạn Tài Lộc	Quý III/2025 - Quý I/2029	5.508	244.000	493.406	4.233	493.406	4.233	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
37	Khu nhà ở tại xã Thượng Mỗ, xã Đan Phượng	xã Thượng Mỗ, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng		Công ty TNHH dịch vụ đầu tư phát triển Hưng Phát	Quý III/2025 - Quý II/2029	4.600	144.700	279.943	1.674	174.857	1.258	80.082	200	-	25.004	216	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
38	Khu nhà ở tại xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng	xã Thượng Mỗ, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng		Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và kinh doanh bất động sản Hải Đăng	Quý III/2025 - Quý III/2029	3.300	198.800	501.116	3.239	349.790	2.516	106.848	334	-	44.478	389	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
39	Khu nhà ở Tân Hội	Xã Tân Hội, huyện Đan Phượng		Công ty cổ phần phát triển địa ốc Horizon Prime	2025-2030 (đề xuất)	1.937	86.098	154.977	393	0	0	137.757	270	8.600	17.220	123	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
40	Khu đô thị nhà vườn, biệt thự Bình Minh tại thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng	Thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng		Công ty cổ phần tập đoàn xây dựng & du lịch Bình Minh	2025-2030 (đề xuất)	4.500	531.790	464.440	1.041	68.146	620	396.294	421	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
41	Khu nhà ở thấp tầng Phương Đình	xã Phương Đình, huyện Đan Phượng		Công ty cổ phần xây dựng Hoàng Phát	Quý II/2025 - Quý III/2030	1.735	123.226	174.798	418	0	0	174.798	418	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
42	Khu chức năng đô thị tại xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh	Xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh		Công ty Cổ phần Kosy	2030 (đề xuất)	9.065	226.300	458.856	3.125	136.020	1.506	241.243	587	19.427	81.593	1.032	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
43	Khu nhà ở Nam Hồng	xã Nam Hồng, huyện Đông Anh		Công ty Cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng Long - Lands	2030	985	65.664	138.682	603	0	0	110.316	315	7.879	28.366	288	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
44	Khu chung cư cao tầng Trang Ly Land	xã Nam Hồng, huyện Đông Anh		Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ Trang Ly Land	2030	60	2.648	10.220	69	0	0	10.220	69	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
45	Dự án khu nhà ở Uy Nỗ Đông Anh	Uy Nỗ - Đông Anh		Công ty CP Xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà	Quý IV/2025 - II/2029	960	4.280	46.134	769	46.134	769	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý II/2029
46	Khu nhà ở đô thị Đông Hội	ô quy hoạch 2-1 phân khu N9 tỷ lệ 1/5000. xã Đông Hội, huyện Đông Anh		Công ty Cổ phần Tập đoàn MIZA	IV/2028	189	12.000	27.900	120	0	0	24.000	60	0	3.900	60	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
47	Khu nhà ở Himark Tiên Dương	xã Tiên Dương, huyện Đông Anh		Công ty cổ phần kinh doanh và quản lý nhà Himark	III/2025 - III/2030	580	20.000	46.272	279	0	0	33.654	78	2.103	12.618	201	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
48	Khu nhà ở thấp tầng Himark Liên Hà	xã Liên Hà, huyện Đông Anh		Công ty cổ phần kinh doanh và quản lý nhà Himark	III/2025 - III/2029	640	34.566	39.162	119	0	0	27.962	87	2.240	11.200	32	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
49	Khu nhà ở thấp tầng Himark Đông Hội	xã Đông Hội, huyện Đông Anh		Công ty cổ phần kinh doanh và quản lý nhà Himark	III/2025 - III/2029	180	8.909	17.990	32	0	0	13.757	20	847	4.233	12	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
50	Khu nhà ở thấp tầng Himark Văn Nội	xã Văn Nội, huyện Đông Anh		Công ty cổ phần kinh doanh và quản lý nhà Himark	III/2025 - III/2029	140	10.055	13.012	32	0	0	10.064	23	590	2.948	9	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
51	Khu nhà ở thấp tầng Bắc Hồng	xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh		Công ty cổ phần kinh doanh và quản lý nhà Himark	III/2025 - III/2029	120	8.816	12.714	40	0	0	7.297	25	1.083	5.417	15	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
52	Tổ hợp Đông Anh Pearl	Thôn Khê Nữ, xã Nguyễn Khê, huyện Đông Anh		Công ty TNHH Tư vấn đầu tư Kỷ nguyên mới	Từ 2025 đến 2030	2.932	149.400	222.630	1.717	143.910	1.560	78.720	157	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)				
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
53	Khu nhà ở sinh thái và dịch vụ hỗn hợp	xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh	7596/UBND-KH&ĐT ngày 06/8/2009	Công ty Cổ phần Bưu chính Viễn thông NVT	Từ 2025 đến 2030	2.800	134.400	180.200	748	51.200	490	129.000	258	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
54	Khu nhà ở tại xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội	xã Nam Hồng, huyện Đông Anh		Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Nông nghiệp Hà Nội	Từ 2025 đến 2033	3.404	479.200	145.000	745	36.000	288	109.000	457	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2033
55	Dự án nhà ở thương mại tại xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh	Xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh		Công ty TNHH Xây dựng và Đầu tư Bất động sản Thăng Long	2030	412	52.000	85.800	250	0	0	75.000	250	3.750	10.800	180	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
56	Nhà ở thương mại tại xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh	Xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh		Công ty TNHH Thương mại và xây dựng TH89	2030	250	25.700	36.600	210	0	0	31.200	120	1.875	5.400	90	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
57	Dự án nhà ở thương mại tại xã Kim Nỗ, xã Kim Chung huyện Đông Anh	Xã Kim Nỗ, xã Kim Chung huyện Đông Anh		Công ty CP Đầu tư Mavico	2030	1.000	91.000	171.600	500	0	0	150.000	500	75.000	21.600	360	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
58	Khu nhà ở đô thị Đông Anh Homeland	Khu đất 1 thuộc thôn Thủ Lô A và khu đất 2 thuộc thôn Hà Lô, xã Liên Hà, huyện Đông Anh		Công ty Cổ phần Đông Anh HOMELAND	3/2025 - 4/2027	340	31.700	61.240	160	0	0	61.240	160	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Năm 2028
59	Khu nhà ở cao tầng và mầm non tại xã Nguyễn Khê	xã Nguyễn Khê, huyện Đông Anh		Công ty cổ phần BOT Vietracimex 8	III/2025 - IV/2030	2.800	62.377	143.111	1.641	108.300	1.160	0	0	5.951	34.811	481	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
60	Khu nhà ở cao tầng Himark Nguyễn Khê	xã Nguyễn Khê, huyện Đông Anh		Công ty cổ phần kinh doanh và quản lý nhà Himark	III/2025 - IV/2030	1.770	36.924	90.638	1.037	68.591	735	0	0	3.769	22.047	302	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
61	Khu nhà ở thấp tầng Hinode Phúc Thịnh	xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh		Công ty cổ phần Kinh doanh nhà Hinode	III/2025 - III/2029	80	6.384	7.543	26	0	0	5.399	17	643	1.930	9	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
62	Khu Đô thị VAUD Land - Đông Anh	xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thuộc ô quy hoạch VII.3.2 phân khu N7 tỷ lệ 1/5000		Công ty Cổ Phần Phát Triển Kiến Trúc Đô Thị Việt Nam	2025-2028	55	5.600	14.500	60	0	0	14.500	60	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
63	Khu nhà ở - Dịch vụ thương mại VAUD-PARK LAND	xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thuộc ô quy hoạch VII.5.3 phân khu N7 tỷ lệ 1/5000		Công ty Cổ Phần Phát Triển Kiến Trúc Đô Thị Việt Nam	2025-2029	673	92.085	102.798	468	0	0	102.798	468	4.990	49.900	336	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
64	Nhà ở Xanh Hải Bối	Xã Hải Bối, huyện Đông Anh		Công ty Cổ phần Tập Đoàn BV	III/2025-III/2030	997	57.695	68.945	517	68.945	517	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
65	Khu nhà ở thấp tầng Diamond House	Thôn Tuấn Lễ, xã Tiên Dương, Đông Anh		Công ty CP đầu tư kinh doanh thương mại Hà Nội	2029	410.572	19.000	40.213	116	0	0	40.213	116	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
66	Khu nhà ở Xuân Canh	xã Xuân Canh - xã Đông Hội, huyện Đông Anh		Công ty cổ phần bất động sản Nam Hồng	2029	213.822	34.321	10.476	213	0	0	9.289	78	2.968	831	135	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
67	Khu nhà ở Thăng Long	xã Xuân Canh, huyện Đông Anh		Công ty CP thương mại và kỹ nghệ Thăng Long	2030	630.754	51.024	15.231	570	1.350	234	9.101	105	7.176	1.350	231	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
68	Khu nhà ở Việt Hùng	xã Việt Hùng, huyện Đông Anh		Công ty cổ phần giấy Đông Anh (đang quản lý sử dụng đất)	2030	447.075	36.392	14.495	298	0	0	12.705	126	4.475	1.790	172	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
69	Khu nhà ở Hồng Anh	xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh		Công ty CP sản xuất thương mại dịch vụ Hồng Anh	2030	103.872	10.776	5.355	64	0	0	5.355	64	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030

TT	Một số thông tin chính của dự án							Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án									Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)				
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
70	Khu nhà ở thấp tầng Quang Duyệt	xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh		Công ty TNHH Quang Duyệt Construction	2030	45.150	4.284	3.364	34	0	0	3.364	34	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
71	Chung cư Xuân Phát	xã Xuân Canh, huyện Đông Anh		Công ty cổ phần dịch vụ thương mại Xuân Phát	2030	254.736	5.802	27.783	254	1.544	254	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
72	Khu nhà ở Nam Hồng	xã Nam Hồng, huyện Đông Anh		Tổng công ty CP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam	2028	1.069	147.000	144.285	480	0	0	144.285	480	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
73	Khu nhà ở HH	Thôn Khê Nữ, Xã nguyên Khê, Huyện Đông Anh		Công ty TNHH Han San	2029	168	9.472	22.000	55	0	0	22.000	55	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
74	Đầu tư xây dựng Khu nhà ở Thụy Lâm 1	Xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh		Công ty Cổ phần phát triển hạ tầng Bắc Ninh	II/2025 - III/2028	908	108.509	80.905	210	0	0	72.794	142	5.794	8.112	68	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
75	Đầu tư xây dựng Khu nhà ở Thụy Lâm 2	Xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh		Công ty Cổ phần phát triển hạ tầng Bắc Ninh	II/2025 - III/2028	521	27.002	44.090	128	0	0	39.217	87	3.481	4.873	41	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
76	Đầu tư xây dựng Khu nhà ở Văn Hà 1	Xã Văn Hà, huyện Đông Anh		Công ty TNHH Nhất Trí Thành	II/2025 - III/2028	1.452	165.150	130.303	380	0	0	112.505	221	8.899	17.798	159	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
77	Đầu tư xây dựng Khu nhà ở Văn Hà 2	Xã Văn Hà, huyện Đông Anh		Công ty TNHH Nhất Trí Thành	II/2025 - III/2028	482	57.677	37.166	99	0	0	32.670	72	2.810	4.496	27	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
78	Khu nhà ở thương mại Đông Anh	Chợ Tó, huyện Đông Anh		Công ty Cổ phần Dược phẩm và thiết bị y tế Hà Nội	2030	150	1121,4 m2 (1050 m2 ngoài chi giới và 71,4 m2 trong chi giới)	5.040	15	0	0	5.040	15	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
79	Khu nhà ở cao cấp Ba Đình	Xã Tiên Phong, Tráng Việt, huyện Mê Linh- xã Đại Mạch, huyện Đông Anh		Công ty cổ phần đầu tư phát triển và xây dựng Ba Đình	IV/2025-III/2030	1.824	175.963	210.097	692	39.168	273	170.929	419	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý III/2030
80	Khu nhà ở Tuấn Sơn Green Park	Khu đất thuộc xã Xuân Canh, huyện Đông Anh. Nằm trong ô quy hoạch B6 phân khu đô thị GN(A) tỷ lệ 1/5000		Công ty Cổ phần đầu tư phát triển xây dựng Tuấn Sơn	2025-2028 (để xuất)	55	14.800	18.500	67	0	0	14.800	37	740	3.700	30	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý IV/2028
81	Dự án hỗn hợp nhà ở, văn phòng và thương mại dịch vụ Ngọc Lâm	Xã Mai Lâm, Huyện Đông Anh		Công ty TNHH kinh doanh bất động sản Ngọc Lâm	36 tháng	800	36.514	65.700	146	0	0	65.700	146	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
82	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở Liên Hà	Xã Liên Hà, huyện Đông Anh		Công ty Cổ phần Nhà ở Xanh Liên Hà Đông Anh	Quý III/2025 đến III/2030	944	38.737	76.025	174	0	0	76.025	174	0	0	0	Đang triển khai các thủ tục đầu tư	2030
83	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở Văn Trì 6	Xã Văn Nội, huyện Đông Anh		Công ty Cổ phần Nhà ở Xanh Văn Nội Đông Anh	Quý III/2025 đến III/2030	2.363	42.400	158.611	1.013	112.627	900	45.984	113	0	0	0	Đang triển khai các thủ tục đầu tư	2030
84	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở, TTTM Văn Trì 7	Xã Văn Nội, huyện Đông Anh		Công ty Cổ phần Nhà ở Thương Mại Dịch Vụ Văn Nội Đông Anh	Quý III/2025 đến III/2030	2.442	76.767	117.171	724	86.985	650	30.186	74	0	0	0	Đang triển khai các thủ tục đầu tư	2030
85	Khu nhà ở Đông Anh Luxury Center và Thương Mại dịch vụ, văn phòng	xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh		Công ty Cổ phần Xích lập Đông Anh	2030	192,354	38.660	6.600	33	0	0	6.600	33	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
86	Tổ hợp Thương mại dịch vụ và căn hộ thương mại	Số 135 Lương Định Của, phường Kim Liên, quận Đống Đa		Tổng công ty Thương mại Hà Nội - Công ty cổ phần	Năm 2030	345	1062 (trong đó có 1061m2 nằm trong chi giới đường đỏ)	10.147	145	10.147	145	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Năm 2030
87	Khu hỗn hợp nhà ở và công trình phụ trợ Minh Tâm	xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh		Công ty TNHH Thương mại Minh Tâm	2016-2028	922	31.517,5	89.222	396	17.500	250	71.722	146	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)				
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
87	Dự án Đầu tư xây dựng Khu nhà ở thấp tầng kết hợp cây xanh tại xã Dương Hà	xã Dương Hà, huyện Gia Lâm		Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Hinode	Quý II/2025 - III/2029	1.530	83.571	132.968	467	0	0	120.880	280	7.555	12.088	187	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý III/2029
88	Dự án Đầu tư xây dựng Khu nhà ở thấp tầng tại xã Dương Hà	xã Dương Hà, huyện Gia Lâm		Công ty cổ phần xây dựng và phát triển đầu tư Thăng Long	Quý II/2025 - III/2029	1.870	99.134	205.632	675	0	0	190.400	441	9.520	15.232	234	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý III/2029
89	Dự án Đầu tư xây dựng Khu nhà ở thấp tầng và cây xanh vườn hoa kết hợp bãi đỗ xe Himark Dương Hà	xã Dương Hà, huyện Gia Lâm		Công ty cổ phần kinh doanh và quản lý nhà Himark	Quý II/2025 - III/2029	750	44.543	65.740	229	0	0	60.373	149	3.354	5.367	80	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý III/2029
90	Dự án Đầu tư xây dựng Khu nhà ở thấp tầng Himark Dương Hà	xã Dương Hà, huyện Gia Lâm		Công ty cổ phần kinh doanh và quản lý nhà Himark	Quý II/2025 - III/2029	450	22.074	43.177	151	0	0	39.652	98	2.203	3.525	53	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý III/2029
91	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở Phương Anh tại xã Kim Đức, huyện Gia Lâm	xã Kim Đức, huyện Gia Lâm		Công ty TNHH thương mại vận tải xăng dầu Phương Anh	Quý III/2025 - IV/2027	297	18.700	43.875	174	0	0	37.166	74	1.917	6.709	100	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý IV/2027
92	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở Kim Đức tại xã Kim Đức, huyện Gia lâm	xã Kim Đức, huyện Gia Lâm		Công ty TNHH phát triển dịch vụ và thương mại Việt Hưng	Quý III/2025 - IV/2029	1.584	126.000	295.628	1.151	0	0	250.425	501	12.915	45.203	650	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý IV/2029
93	Dự án Khu nhà ở Horizon Land Gia Lâm	xã Đông Dư, huyện Gia Lâm		Công ty Cổ phần Đầu tư Horizon Land thỏa thuận nhận quyền sử dụng đất	năm 2030	320	5.234	15.440	31	0	0	15.440	31	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý IV/2030
94	Dự án khu nhà ở 172 Hà Huy Tập, TT Yên Viên, Gia lâm	172 Hà Huy Tập, TT Yên Viên, Gia lâm		Công ty CP Xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà	2025-II/2030	289	1.290	13.906	232	13.906	232	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý IV/2030
95	Dự án khu nhà ở Đa Tốn	Đa Tốn - Gia Lâm		Công ty CP Xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà	2025-II/2030	317	1.411	15.211	254	15.211	254	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý IV/2030
96	Dự án khu nhà ở Cổ Bi	Cổ Bi - Gia Lâm		Công ty CP Xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà	2025-II/2030	196	873	9.406	157	9.406	157	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý II/2030
97	Khu nhà ở Dự án Nhà ở Yên Thường	Xã Yên Thường - huyện Gia Lâm		Công ty CP Xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà	2025-II/2030	1.658	7.664	79.664	1.328	79.664	1.328	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý IV/2030
98	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại ô đất 10-1 tại xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội	Thuộc Ô đất 10-1, phân khu đô thị GN tại xã Yên Thường, huyện Gia Lâm		Công ty TNHH Bất động sản và Xây dựng Vạn Niên đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư.	Quý III/2025 - Quý IV/2028	42	2.024	2.429	10	0	0	2.429	10	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý IV/2028
99	Khu nhà ở thấp tầng kết hợp cây xanh và bãi đỗ xe	xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, Hà Nội		Công ty Cổ phần Dịch vụ tổng hợp Hoàng Cầu	Năm 2025 đến năm 2028	148,636	16.224	14.550	68	0	0	14.550	68	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Năm 2028
100	Tổ hợp nhà ở thương mại Yên Viên	Số 150 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, Gia Lâm		Công ty Cổ phần Cơ khí Điện lực	từ Quý IV/2025- Quý I/2030	350,000	14.351	34.272	84	0	0	34.272	84				Đang chuẩn bị đầu tư	Quý I/2030
101	Dự án Khu nhà ở Dương Đạt	Điểm Công nghiệp Phú Lâm, phường Phú Lâm, quận Hà Đông		Công ty TNHH Thương mại sản xuất Dương Đạt	QIV/2025- QIII/2028 (đề xuất)	320	18.640	50.435	122	0	0	50.435	122	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	III/2028
102	Dự án Khu nhà ở hỗn hợp số 370 Quang Trung	số 370 đường Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông	964/UBND-QLĐT ngày 02/6/2015 của UBND quận Hà Đông	Công ty TNHH MTV Dịch vụ nhà ở và Khu đô thị	Quý II/2025 - IV/2027	171	2.091	7.763	136	7.763	136	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý IV/2027
103	Dự án Chung cư Phú Thịnh Green Park 2	Nghĩa Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông		Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Phú Thịnh	Quý II/2025 - IV/2029	1.185	5.000	65.250	610	65.250	610	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý IV/2029

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)	Nhà ở xã hội			
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
104	Dự án Khu hỗn hợp nhà ở, thương mại dịch vụ và trường học	Cụm công nghiệp Yên Nghĩa, quận Hà Đông	Đã cấp Giấy chứng nhâ quyền sử dụng đất	Công ty TNHH sản xuất hàng tiêu dùng Bình Tiên	Đề xuất Quý IV/2025-Quý IV/2029	5.217	11.475	244.369	1.970	123.972	1.033	55.501	126	6.490	64.896	811	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý IV/2029
105	Dự án Khu nhà ở Phú La	Đông Ba La, phường Phú La, quận Hà Đông	1213/UBND-QLĐT ngày 30/6/2015 của UBND quận Hà Đông chấp thuận dự án đầu tư	Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại Hà Nội	Đề xuất Quý III/2025 - III/2028	158	3.934	15.874	178	11.180	130	4.694	48	0	0	0	Đang điều chỉnh chủ trương đầu tư	III/2028
106	Dự án Khu nhà ở TC Land Kiến Hưng	phường Kiến Hưng, quận Hà Đông		Công ty cổ phần phát triển Bất động sản TC Land		2.101	14.400	128.218	854	128.218	854	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
107	Dự án Tổ hợp Dương Nội Pearl	phường Dương Nội, quận Hà Đông		Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng Bất động sản Bắc Đô	2030	2.338	15.000	239.250	2.496	239.250	2.496	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
108	Dự án Khu nhà ở Dương Nội Complex	ô đất có ký hiệu 2-2 thuộc phân khu S4, phường Dương Nội, quận Hà Đông		Công ty cổ phần đầu tư và kinh doanh Bất động sản Sông Hồng	Đề xuất Quý IV/2025-Quý IV/2028	1.100	9.000	39.000	520	39.000	520	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
109	Dự án khu nhà ở PT Kiến Hưng	phường Kiến Hưng, quận Hà Đông		Công ty cổ phần đầu tư xây dựng địa ốc PT	2025-2030 (đề xuất)	2.376	16.200	144.245	1.154	144.245	1.154	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
110	Khu nhà ở Kiến Hưng	phường Kiến Hưng, quận Hà Đông		Công ty Cổ phần Đầu tư Blue Horizon	2030	409	23.600	85.456	440	0	0	54.600	93	-	30.856	347	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
111	Xây dựng Khu nhà ở Green Home Phú Lương 1	phường Phú Lương, quận Hà Đông		Công ty cổ phần đầu tư Green Home Thăng Long	2030	1.675	91.800	182.936	1.030	0	0	109.333	238	-	73.803	792	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
112	Khu nhà ở Phú Lương 2	phường Phú Lương, quận Hà Đông		Công ty cổ phần thương mại Parkson	2030	1.666	138.800	273.365	1.504	0	0	165.564	388	-	107.801	1.116	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
113	Khu nhà ở	phường Dương Nội, quận Hà Đông		Công ty cổ phần đầu tư Sapporo	2030	555	40.357	80.240	893	0	0	37.468	101	-	42.772	792	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
114	Khu nhà ở Happyhome Kiến Hưng	phường Kiến Hưng, quận Hà Đông		Công ty cổ phần đầu tư Bất động sản Hải Vương	2030	1.136	75.700	138.538	812	0	0	98.010	216	-	40.528	596	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
115	Khu nhà ở Green Home Kiến Hưng	phường Kiến Hưng, quận Hà Đông		Công ty cổ phần đầu tư Bất động sản Hải Vương	2030	330	22.000	108.844	1.293	90.904	1.033	0	0	-	17.940	260	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
116	Khu nhà ở cao cấp Phú Lãm	phường Phú Lãm và Yên Nghĩa, Hà Đông		Công ty cổ phần đầu tư Vivaland	2030	1.272	84.800	156.980	871	0	0	115.708	255	-	41.272	616	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
117	Xây dựng khu nhà ở Green Home Phú Lương 2	phường Phú Lương, quận Hà Đông		Công ty cổ phần đầu tư Green Home Thăng Long	2030	500	27.400	65.739	345	0	0	38.585	75	-	27.155	270	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
118	Khu nhà ở cao cấp Phú Lương	phường Kiến Hưng và Phú Lương, Hà Đông		Công ty cổ phần Phú Hòa An Phát	2030	840	55.967	126.684	741	0	0	69.000	155	-	57.684	586	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
119	Xây dựng khu nhà ở cao cấp Kiến Hưng	phường Kiến Hưng, quận Hà Đông		Công ty cổ phần Đầu tư phát triển đô thị Đại Việt	2030	1.225	81.692	183.104	1.192	0	0	90.000	200	-	93.104	992	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
120	Khu hỗn hợp nhà ở và thương mại dịch vụ Central Park	phường Kiến Hưng và Phú Lương, Hà Đông		Công ty TNHH Thương mại CENTRAL PARK	2030	330	21.987	77.384	437	0	0	45.009	80	-	32.384	711	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
121	Khu nhà ở kết hợp thương mại dịch vụ Phú Lương	phường Kiến Hưng và Phú Lương, Hà Đông		Công ty TNHH Thương mại CENTRAL PARK	2030	1.025	68.363	138.250	862	0	0	75.000	165	-	63.250	697	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
122	Khu tổ hợp nhà ở và thương mại dịch vụ Thăng Long	phường Kiến Hưng và Phú Lương, Hà Đông		Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư nhà và đô thị Thăng Long	2030	1.572	104.810	308.850	1.588	0	0	195.000	430	-	113.850	1.158	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
123	Khu phức hợp cao tầng Oriental Legend Hà Đông	số 150 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông		Công ty cổ phần Khách sạn du lịch Sông Nhuệ	2030	2.438	5.953,5	42.296	604	42.296	604	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
124	Dự án Khu nhà ở Dương Nội	phường Dương Nội, quận Hà Đông		Công ty cổ phần Đầu tư SAPPORO	2025-2030	555.3	40.357	80.240	893	0	0	37.468	101		42.772	792	Đang triển khai thực hiện chuẩn bị đầu tư	2030

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)	Nhà ở xã hội			
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
125	Dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp văn phòng, khách sạn, trung tâm thương mại và căn hộ để bán	khu đất số 94 phố Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng		Công ty cổ phần kinh doanh và xây dựng nhà	2028	4.849	18.597	86.430	960	86.430	960	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
126	Tổ hợp chung cư cao cấp, dịch vụ thương mại, văn phòng làm việc	9A Vĩnh Tuy và 780 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng		Công ty CP Xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà	2025 -2030	3.160	24.934	164.813	2.536	97.741	1.629	19.947	50	2.493	47.125	857	Đang chuẩn bị đầu tư	2025 -2030
127	Khu phức hợp căn hộ kết hợp thương mại dịch vụ	Số 2 Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng		Công ty Cổ phần Thủy Tạ	Quý III/2025 - IV/2028	390	1.600	12.760	182	12.760	182	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý III/2025 - IV/2028
128	Xây dựng tòa nhà thương mại HFC - Lãng Yên	21 Trần Khánh Dư, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng		Công ty Cổ phần thực phẩm Hà Nội	Quý III/2025 - I/2030	960	4.766	28.665	410	28.665	410	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý III/2025 - I/2030
129	Dự án Khu nhà ở, thương mại dịch vụ và văn phòng cho thuê Trạm Trời	Khu Đồng Khoi, thị trấn Trạm Trời, huyện Hoài Đức		Công ty cổ phần thương mại và xây dựng Nguyễn Ngọc	2025-2027	328	3.975	18.878	183	15.000	180	3.878	3	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Năm 2027
130	Dự án Khu thương mại dịch vụ, nhà ở và văn phòng cho thuê Hưng Long	Cụm công nghiệp An Khánh, xã An Khánh, huyện Hoài Đức		Công ty TNHH Hưng Long	2025- 2028	650	11.149	47.600	580	47.600	580	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
131	Dự án Khu nhà ở thấp tầng An Khánh	xã An Khánh, huyện Hoài Đức		Công ty cổ phần Ngân Phát	2028	435	17.293	39.858	112	0	0	39.858	112	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
132	Dự án Khu trung tâm thương mại dịch vụ và Nhà ở co cấp An Khánh	Km9+900 đường Láng Hòa Lạc, xã An Khánh, huyện Hoài Đức		Công ty TNHH Đồ gỗ Yên Sơn	Quý II/2025- Quý I/2030	1.200	5.868	63.374	875	63.374	875	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý I/2030
133	Dự án khu nhà ở hỗn hợp An Khánh	Cụm công nghiệp An Khánh, xã An Khánh, huyện Hoài Đức	GCNQSDĐ BR 888681 ngày 5/9/2014	Công ty cổ phần Dược An Vinh	Đề xuất: IV/2025 đến hết Quý IV/2031	1.963	7.482	65.654	730	65.654	730	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Năm 2031
134	Dự án khu nhà ở Horizon Land La Phù	xã La Phù, huyện Hoài Đức		Công ty cổ phần Đầu tư Horizon Land	2030	2.408	95.600	244.900	2.182	144.900	1.932	100.000	250	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
135	Dự án Khu nhà ở Bắc Đô Lại Yên	xã Lại Yên, huyện Hoài Đức		Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng Bất động sản Bắc Đô	2030	3.738	83.000	446.150	4.702	336.150	4.482	110.000	220	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
136	Dự án Khu tổ hợp nhà ở Hoàng Dũng	xã Đắc Sở, huyện Hoài Đức	GCNQSDĐ CP 555629 ngày 21/1/2019	Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Hoàng Dũng	2030	148	6.099	13.720	28	0	0	13.720	28	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
137	Dự án Khu nhà ở Ciri tại xã Lại Yên, huyện Hoài Đức	xã Lại Yên, xã An Khánh, huyện Hoài Đức		Công ty cổ phần Quan hệ quốc tế-Đầu tư sản xuất (Ciri)	2028	1.500	22.839	58.110	414	36.040	342	19.927	72	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
138	Dự án Khu nhà ở hỗn hợp và thương mại dịch vụ	Cụm công nghiệp Lại Yên, xã Lại Yên, Hoài Đức		Công ty TNHH Thương mại Thuận Thành	Quý II/2025 - IV/2029	600	7.839	340.000	250	300.000	240	4.000	10	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
139	Dự án khu nhà ở PT Đông La	xã Đông La, huyện Hoài Đức		Công ty cổ phần đầu tư xây dựng địa ốc PT	Đề xuất 2030	3.560	73.000	383.300	4.530	339.300	4.420	44.000	110	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
140	Khu trung tâm thương mại dịch vụ và nhà ở cao cấp An Khánh	tại ô đất HH2-CT1B, HH2-CT2B, QHCT tỷ lệ 1/500 Khu Trung tâm thương mại, dịch vụ và nhà ở cao cấp An Khánh, xã An Khánh, huyện Hoài Đức		Công ty TNHH đầu tư, sản xuất và thương mại An Khánh	Từ tháng 7/2025 đến tháng 2/2030	212	4.731	19.938	166	19.938	166	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)				
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
141	Dự án Khu chức năng đô thị TCL	xã Sơn Đồng, Lai Yên, huyện Hoài Đức		Công ty cổ phần xây dựng và Hợp tác đầu tư Đất Việt	Quý III/2025- Quý IV/2029	1.309	160.600	148.641	1.877	0	0	91.163	177	9.528	57.478	1.700	Đang triển khai thực hiện chuẩn bị đầu tư	2029
142	Khu đô thị đầu khí Đức Giang	xã Đức Giang, huyện Hoài Đức		Công ty TNHH Đầu tư phát triển nhà LNP	2030 (đề xuất)	8.500	681.000	315.136	2.260	174.500	1.745	140.635	515	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
143	Khu đô thị mới Tây Đô	các xã Sơn Đồng, Đắc Sở, Yên Sở, huyện Hoài Đức		Liên danh Công ty cổ phần phát triển nhà Tây Đô và Công ty cổ phần phát triển đô thị Từ Liêm	Đề xuất 2030	3.000	83.71	232.081	1.930	135.632	1.356	96.449	574	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
144	Dự án xây dựng khu văn phòng, khách sạn và nhà ở thương mại tại ô đất ký hiệu 32 (A12)	tại phường Kim Giang, quận Thanh Xuân và phường Đại Kim, quận Hoàng Mai		Công ty CP đầu tư phát triển nhà Hào Nam	2025-2030 (đề xuất)	5.625	266.939	103.966	975	103.966	975	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
145	Công trình hỗn hợp “Nhà ở cao tầng, thấp tầng kết hợp thương mại dịch vụ và cây xanh”	số 1267 Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai		Công ty cổ phần Tu tạo và Phát triển nhà	II/2028 (đề xuất)	800	7.970	24.090	237	13.883	172	6.736	21		3.470,80	44	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
146	Khu thương mại dịch vụ và nhà ở Golden Center	tại ngõ 15/51 đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai		Công ty cổ phần du lịch thương mại và đầu tư	2025-2030 (đề xuất)	2.200	9.813	48.528	540	48.528	540	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
147	Khu hỗn hợp nhà ở và dịch vụ thương mại Nam hồ Linh Đàm	phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai		Công ty cổ phần đầu tư bất động sản Hải Vượng	từ 2025 đến 2030	1.203,96	146.931	185.460	383	0	0	163.145	272		22.315	111	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
148	Khu nhà ở và dịch vụ thương mại Nam hồ Linh Đàm	phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai		Công ty cổ phần đầu tư bất động sản Hải Vượng	từ 2025 đến 2030	1.174,74	144.983	125.308	283	0	0	102.993	172		22.315	111	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
149	Khu nhà ở Vĩnh Hưng	phường Linh Nam, quận Hoàng Mai		Công ty Cổ phần thương mại Parkson	từ 2025 đến 2030	225,99	15.066	26.810	123	8.136	81	18.674	42	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
150	Khu nhà ở cao cấp Parkson	phường Yên Sở, quận Hoàng Mai		Công ty Cổ phần thương mại Parkson	từ 2025 đến 2030	447,42	29.828	57.025	393	19.800	198	28.635	72		8.590	123	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
151	Khu nhà ở Happy Home	phường Linh Nam, quận Hoàng Mai		Công ty Cổ phần thương mại Parkson	từ 2025 đến 2030	177,12	11.808	19.601	97	6.376	64	13.225	33	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
152	Khu nhà ở Horizon Land Hoàng Mai	phường Trần Phú, quận Hoàng Mai		Công ty Cổ phần Đầu tư Horizon Land	Từ 2025 đến 2030	1.568	10.800	94.400	1.163	85.600	1.141	8.800	22	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
153	Tòa nhà hỗn hợp (thương mại, dịch vụ công cộng, văn phòng và nhà ở)	Số 254 đường Linh Nam, phường Linh Nam, quận Hoàng Mai		Công ty cổ phần đa giấy xuất khẩu Hà Nội	2029	2.085	8.993	36.915	550	36.915	550	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
154	Trung tâm thương mại kết hợp văn phòng, chung cư số 5 Ngọc Hồi	số 5, đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai		Công ty Cổ phần dịch vụ văn tải ô tô số 8	2029	2.697	22.853	97.853	715	97.853	715	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
155	Trung tâm thương mại kết hợp văn phòng, chung cư ngõ 83 Ngọc Hồi, quận Hoàng Mai	Số 11 ngõ 83, đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai		Công ty Cổ phần dịch vụ văn tải ô tô số 8	03 năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	429	2.518	23.818	189	23.818	189	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	03 năm kể từ ngày được chấp thuận CTĐT đồng thời chấp thuận NDT
156	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thấp tầng	ô đất ký hiệu O7 thuộc Khu dịch vụ tổng hợp và nhà ở hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai		Tổng công ty đầu tư phát triển nhà và đô thị	2027	32	1.861	4.935	16	0	0	4.935	16	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2027

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)				
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
157	Dự án công trình tổ hợp thương mại, văn phòng và nhà ở cao tầng	số 27 ngõ 216 phố Định Công, quận Hoàng Mai		Liên danh: Công ty CP đầu tư đô thị Hà Nội và Công ty TNHH 3C công nghiệp	Quý III/2029	730	3.532	28.679	392	28.679	392	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý III/2029
158	Dự án Khu nhà ở Hoàng Mai	ô đất có ký hiệu G2-CX5; G2-ODK3; G2-CCKV1; G2- CX6 tại phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai		Tổng Công ty cổ phần Sông Hồng	Quý IV/2030	10.500	66.200	70.000	800	58.000	770	12.000	30	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý IV/2030
159	Dự án công trình hỗn hợp Nhà ở, văn phòng, dịch vụ và thương mại	319-321 phố Vĩnh Hưng, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai		Công ty CP cơ khí xây dựng giao thông Thăng long và Công ty CP đầu tư xây dựng Việt Phú An	2025-2028	1.300	18.513	85.142	345	31.264	245	53.878	100	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
160	Khu phức hợp chung cư, thương mại, dịch vụ	323 Vĩnh Hưng, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai		Công ty CP Vang Thăng Long	Quý III/2025 - I/2030	2.700	9.374	79.800	1.140	79.800	1.140	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý III/2025 - I/2030
161	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thấp tầng	Một phần ô đất ký hiệu C11/ODK6 phường Yên Sở, quận Hoàng Mai		Đầu giá quyền sử dụng đất lựa chọn nhà đầu tư	2027	79	6.185	4.718	18	0	0	4.718	18	0	0	0	Đã hoàn thành GPMB; Đang thực hiện chuẩn bị đầu tư	2027
162	Dự án Văn phòng làm việc kết hợp nhà ở chung cư, dịch vụ công cộng	tổ 7, chùa Sét, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai		Công ty CP Đầu tư và phát triển nhà Hà Nội số 52	2030	650	1.779	11.382	175	11.382	175	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
163	Tổ hợp nhà ở và văn phòng thương mại dịch vụ	Khu I, khu II số 41 ngõ 81 Đức Giang và số 42 ngõ 67 Đức Giang, quận Long Biên		Công ty cổ phần Điện Máy	II/2025- IV/2029	2.150	13.493	95.229	865	91.077	852	4.152	13	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
		Khu III số 41 ngõ 81 phố Đức Giang và số 75 phố Đức Giang, quận Long Biên				40	1.849	5.544	18	0	0	5.544	18	0	0	0		
		số 42 ngõ 67 phố Đức Giang, quận Long Biên				310	2.971	13.506	111	11.008	103	2.498	8	0	0	0		
164	Dự án đầu tư Xây dựng nhà ở thấp tầng ô đất H1-NO3 và H1-NO4 tại phường Phúc Lợi, quận Long Biên	Phường Phúc Lợi, quận Long Biên		Lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đầu giá quyền sử dụng đất	Quý IV/2025 - IV/2026	106	14.919	15.195	10	0	0	15.195	10	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
165	Tổ hợp dịch vụ thương mại, văn phòng và nhà ở	Số 157 đường Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên		Công ty cổ phần Tập đoàn Xây lắp 1- Petrolimex (đang có quyền sử dụng đất)	2028 (đề xuất)	1.202	9.639	59.480	244	52.240	228	7.240	16	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
166	Khu nhà ở TC Land Thạch Bàn	phường Thạch Bàn, quận Long Biên		Công ty Cổ phần phát triển Bất động sản TC Land	2025-2030 (đề xuất)	2.520	11.900	131.105	1.158	112.000	1.120	19.105	38	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
167	Khu Nhà ở Ngọc Thụy	Ô quy hoạch có ký hiệu NO2 thuộc Khu A.4 thuộc Quy hoạch phân khu đô thị N10, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên		Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Ngọc Thụy	2030 (đề xuất)	743,3	24.780	119.329	815	61.050	399	27.752	80	3.469	30.527	336	Đang chuẩn bị đầu tư	2030

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án									Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội					
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)	Nhà ở xã hội				
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)			
168	Khu Nhà ở Thượng Thanh	Ô quy hoạch có ký hiệu NO1 thuộc Khu B.5 và NO4 thuộc Khu B.3 trong Quy hoạch phân khu đô thị N10, phường Thượng Thanh, quận Long Biên		Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Ngọc Thủy	2030 (đề xuất)	785,74	39.287	96.178	432	0	0	75.432	222	4.714	20.746	210	Đang chuẩn bị đầu tư	2030	
169	Khu nhà ở Sài Đồng	Số 1 ngõ 100, phố Sài Đồng, phường Sài Đồng, quận Long Biên		Công ty CP Xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà	Quý IV/2025 - II/2030	731	2.587	34.228	570	34.228	570	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030	
170	Khu nhà ở 21 Sài Đồng	Số 21 Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên		Công ty CP Xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà	Quý IV/2025 - II/2030	167	745	8.034	134	8.034	134	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030	
171	Khu nhà ở Ngọc Lâm	Phường Phúc Lợi, quận Long Biên		Công ty TNHH Công nghiệp thực phẩm Ngọc Lâm và hợp tác xã cơ điện Ngọc Lâm	Quý IV/2025 - IV/2030	2.140	15.391	79.609	826	64.526	645			2.155	15.083	181	Đang trong quá trình nghiên cứu đề xuất dự án	2030	
172	Dự án Khu nhà ở thương mại QHV thuộc phân khu đô thị phía Tây vành đai 4	Xã Kim Hoa, huyện Mê Linh	VB số 879/UB-NNDC ngày 28/3/2003	Công ty cổ phần khu công nghiệp QHV	2025-2030 (đề xuất)	391	79.654	278.274	330	0	0	199.625	146	15.331	78.649	184	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý I/2030	
173	Dự án Khu nhà ở thương mại Bạch Đa thuộc phân khu đô thị phía Tây vành đai 4	Xã Kim Hoa, huyện Mê Linh	Văn bản số 502/TB-VP ngày 27/10/2020 của UBND Thành phố	Công ty cổ phần khu công nghiệp Bạch Đa	2025-2030 (đề xuất)	1.475	96.774	381.516	641	0	0	155.500	230	9.041	226.016	411	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý I/2030	
174	Khu nhà ở kết hợp thương mại dịch vụ Ninh Sơn	Xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh		Công ty TNHH xây dựng Ninh Sơn	2025-2028	50	9.500	6.000	15	0	0	6.000	15	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý IV/2028	
175	Khu đô thị mới Hồng Hà	Xã Đại Thịnh, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh		Tổ chức lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định	2025-2030 (đề xuất)	2.559	241.175	263.239	376	0	0	263.239	376	23.737			Đang chuẩn bị đầu tư	2030	
176	Khu tổ hợp Vít-Metal	thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh		Công ty TNHH Vít-Metal	2025-2030 (đề xuất)	650	9.750	32.375	420	28.875	385	3.500	35	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030	
177	Dự án phát triển nhà ở (tại ô quy hoạch 4-1 thuộc Quy hoạch phân khu đô thị S4 tỷ lệ 1/5000)	Phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm		Các đơn vị đề xuất: (1) Công ty CP Đầu tư đô thị và Khu công nghiệp Sóng Đà 7; (2) Công ty CP Phát triển Bất động sản TC Land; (3) Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Nam Hà Nội.	III/2025- II/2033	khoảng từ 1.640 - 2.868	khoảng từ 8.700 - 13.000	khoảng từ 88.000 - 176.610	khoảng từ 1.100 - 2.355	khoảng từ 79.000 - 176.610	khoảng từ 1.080 - 2.355	khoảng 9.000	khoảng 20	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2025-2033	
178	Khu nhà ở Bắc Đô Đại Mỗ	phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm		Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng BĐS Bắc Đô	Từ 2025 đến 2030	1.150	12.400	55.960	650	47.160	628	8.800	22	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030	
179	Khu nhà ở Đại Mỗ	Phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm		Liên danh Công ty CP Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội số 30, Công ty CP đầu tư Bất động sản Hà Nội	Từ Quý II/2025 - II/2030	143	6.000	4.800	80	0	0	4.800	80	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030	
180	Tòa nhà hỗn hợp	Số 11 đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm		Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển công nghệ	Từ 2025 đến 2030	825	3.859	48.033	480	48.033	480	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030	

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)				
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
181	Nhà ở thương mại Đại Mỹ	Khu đất xen kẹt phường Đại Mỹ, quận Nam Từ Liêm		Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Mỹ Đình	III/2025- IV/2030	500	10.944	7.521	45	0	0	7.521	45	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
182	Khu đô thị Eurowindow Tây Mỹ	Phường Tây Mỹ, quận Nam Từ Liêm		Công ty TNHH Thăng Long	II/2025-II/2030	1.500	29.500	98.939	456	56.902	364	42.037	92	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
183	Dự án Khu nhà ở Tây Mỹ	Phường Tây Mỹ - Nam Từ Liêm- Hà nội		Công ty CP Xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà	Quý II/2030	452	2.014,5	21.716	362	21.716	362	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý II/2030
184	Khu nhà ở sinh thái, bãi đỗ xe tập trung, công viên vui chơi, giải trí, dịch vụ thể dục thể thao	khu đất Blocc, khu Liên Cơ, phường Đại Mỹ, quận Nam Từ Liêm		Công ty Cổ phần Đào tạo Phan Huy Chú	2029	680	51.333	3.400	13	0	0	3.400	13	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
185	Khu nhà ở PEACE CITY	tổ dân phố Nhuệ Giang, phường Tây Mỹ, quận Nam Từ Liêm		Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng số 5	III/2025-I/2030	995	64.426	148.718	447	126.811	401	21.907	46	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
186	Khu nhà ở HC21 Xuân Phương	Phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm		Công ty Cổ phần đầu tư HC21 Xuân Phương	II/2025-III/2028	449	8.969	19.500	90	0	0	19.500	90	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
187	Dự án hỗn hợp nhà ở và thương mại dịch vụ Đông Bắc	Ô đất K4-1/HH1 trong quy hoạch phân khu đô thị H2-2, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm		Công ty Cổ phần Thương mại Tổng hợp Đông Bắc	Quý III/2025 - IV/2029	2.166	13.200	103.303	1.101	88.150	881	0	0	1.082	15.154	220	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
188	Tổ hợp Sơn Lâm Pearl	phường Mỹ Đình 1 và phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm		Công ty Cổ phần Sơn Lâm Land	Từ 2025 đến 2030	186	12.000	18.000	50	0	0	18.000	50	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
189	Khu nhà ở Nam Thăng Long Khai Thái	Thôn Khai Thái, xã Khai Thái, huyện Phú Xuyên		Công ty Cổ phần Nam Thăng Long Phú Xuyên	Dự kiến 2025- 2030	774	40.751	87.917	202	0	0	87.917	202	0	0	0	Đã có quy hoạch đất ở, đang làm thủ tục chuẩn bị đầu tư	Năm 2030
190	Dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp nhà ở và thương mại, dịch vụ Nam Tiến	Ô quy hoạch D5.NO1; D5.HH1; D5.CX2 và D3.NO3 thuộc QHPKĐT Phú Xuyên (phần khu 3), xã Nam Tiến, huyện Phú Xuyên		Công ty Cổ phần đầu tư tài chính và an ninh công nghệ IFT	III/2025-IV/2029	2.026	58.101	142.479	855	74.371	740	68.108	115	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
191	Dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp nhà ở và thương mại, dịch vụ Phú Minh	ô quy hoạch ký hiệu C10.NO4 và các ô ký hiệu D1.HH1; D1.NO1; D1.NO2; D1.NO3; D1.CXĐT; D1.CC2; D1.DX2 thuộc quy hoạch phân khu đô thị Phú Xuyên (phần khu 3) thị trấn Phú Minh, huyện Phú Xuyên		Công ty cổ phần bất động sản Nam Hà Nội	Từ Quý III/2025 - IV/2029	2.899	134.474	288.828	1.140	79.736	790	209.092	350	0	0	0	Đang triển khai các thủ tục đầu tư	2029
192	Khu nhà ở sinh thái Bình Giang	Xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên		Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Chí Cường	Dự kiến 2025- 2030	2.304	301.748	271.329	300	0	0	271.329	300	0	0	0	Đã có quy hoạch đất ở, đang làm thủ tục chuẩn bị đầu tư	Năm 2030
193	Tổ hợp Thảo Nguyên Pearl	xã Tam Thuận, huyện Phúc Thọ		Công ty cổ phần Thảo Nguyên Invest	2025-2030 (đề xuất)	100	77.000	9.750	50	0	0	9.750	50	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)					
194	Khu đô thị mới Phú Cát	Xã Phú Cát và xã Thạch Hòa, huyện Quốc Oai		Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	2032	24.000	1.680.000	1.218.686	7.288	75.736	842	802.699	1.586	93.476	340.251	4.861	Đang chuẩn bị đầu tư	2032
195	Khu nhà ở Văn Minh Residence	huyện Quốc Oai		Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Văn Minh	Từ 2025 đến 2030	2.526	148.300	129.286	1.005	63.000	840	66.286	165	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
196	Khu nhà ở Văn Minh Garden	huyện Quốc Oai		Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Văn Minh	Từ 2025 đến 2030	2.256	69.000	125.892	997	63.000	840	62.892	157	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
197	Khu nhà ở Văn Minh Homes	huyện Quốc Oai		Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Văn Minh	Từ 2025 đến 2030	4.778	183.000	351.108	2.925	189.000	2.520	162.108	405	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
198	Khu nhà ở Văn Minh City	huyện Quốc Oai		Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Văn Minh	Từ 2025 đến 2030	4.638	186.800	347.266	2.676	166.950	2.226	180.316	450	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
199	Khu nhà ở Horizon Land Phú Cát	xã Phú Cát, huyện Quốc Oai		Công ty Cổ phần Đầu tư Horizon Land	Từ 2025 đến 2030	272	10.800	19.926	40	0	0	19.926	40	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
200	Khu nhà ở TC Land Ngọc Mỹ	xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai		Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản TC Land	Từ 2025 đến 2030	2.642	126.000	278.600	2.198	138.600	1.848	140.000	350	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
201	Khu đô thị sinh thái Hòa Trúc - Hòa Lạc	xã Hoà Thạch, huyện Quốc Oai		Công ty TNHH TNJP	2025-2030	1.000	175.000	122.235	233	0	0	122.235	233	0	0	0	Đang triển khai các thủ tục đầu tư	2030
202	Dự án Nhà ở Thương mại Ngọc Liệp 1	xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai		Công ty Cổ phần Nhật Quân Anh	2028	350	37.600	56.400	625	0	0	56.400	625	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
203	Dự án Nhà ở Thương mại Ngọc Liệp 2	xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai		Công ty Cổ phần Nhật Quân Anh	2028	750	34.900	109.935	916	0	0	109.935	916	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
204	Dự án Nhà ở Thương mại Ngọc Liệp 3	xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai		Công ty Cổ phần Nhật Quân Anh	2029	2.700	126.200	397.530	3.312	0	0	397.530	3.312	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
205	Nhà ở thương mại tại xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn	Thôn Xuân Bách, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn		Công ty Cổ phần TD VOV	2030	2.000	188.000	297.000	1.180	0	0	255.000	669	15.000	42.000	511	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
206	Khu nhà ở thương mại tại xã Tiên Dược huyện Sóc Sơn	Xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn		Công ty Cổ phần Tập đoàn Sơn Phúc	2028- 2030	2.000	146.000	143.226	511	0	0	146.000	511	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028- 2030
207	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại xã Tiên Dược huyện Sóc Sơn	Xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn		Công ty Cổ phần đầu tư - tư vấn thiết kế Á Âu	2028- 2030	1.100	98.600	91.287	319	0	0	91.287	319	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028- 2030
208	Dự án Xây dựng nhà ở để bán.	Tại 2 xã Tiên Dược và xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.		Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư xây dựng BDS Á Châu	Khởi công Quý IV/2025 Khai thác vận hành Quý II/2027	Khoảng 1.500 tỷ đồng	43.767	50.399	325	70.000	1.000	0	0	0	0	0	Sau khi được UBND thành phố cho phép dự án thì điểm và được giao đất cho Công ty. Công ty Khởi công Quý IV/2025 Khai thác vận hành Quý II/2027	2027
209	Khu phức hợp văn hóa, thể thao kết hợp nhà ở Đa Phúc	Xứ Đồng Hẫu, khu Ba Hàng, xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn		Doanh nghiệp tư nhân Quang Liên	2025-2028	240	15.000	24.750	69	570	6	24.000	63	0	0	0	UBND huyện Sóc Sơn đang nghiên cứu lập quy hoạch chi tiết 1/500; đề xuất thực hiện theo NQ171	2028
210	Khu nhà ở tại xã Trung Giã	xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội		Tổng công ty cổ phần Thương mại xây dựng	Từ Quý II/2025 - IV/2030	430	30.110	39.533	119	0	0	35.840	75	2.308	3.693	44	Đang trong quá trình nghiên cứu đề xuất dự án	2030
211	Khu nhà ở TB One	ô đất ký hiệu II-1, Khu đô thị mới, Thị trấn Sóc Sơn huyện Sóc Sơn		Công ty TNHH Một Thành Viên TB	2028	138	2.944	8.181	18	0	0	8.181	18	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)				
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
212	Dự án khu nhà ở 68 An Dương, Tây Hồ	68 An Dương, Tây Hồ		Công ty CP Xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà	2029	219	97.517	10.512	175	0	0	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
213	Khu hỗn hợp thương mại và Dịch vụ nhà ở An Dương	70 An Dương phường Yên Phụ, quận Tây Hồ		Tổng Công ty cổ phần Sông Hồng	Quý I/2025 - IV/2029	1.000	17.259	50.000	450	50.000	450	0	0	0	0	0	Góp vốn thực hiện dự án bằng quyền sử dụng đất tại khu đất 70 An Dương	2029
214	Khu nhà ở cao cấp Phú Thượng	phường Phú Thượng, quận Tây Hồ		Công ty cổ phần đầu tư Phát triển đô thị Đại Việt	2030	557	13.913	67.143	502	0	0	28.187	70	3.478	38.956	432	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
215	Khu phức hợp căn hộ kết hợp dịch vụ thương mại	Số 33 đường Tây Hồ, phường Quảng An, Tây Hồ		Công ty CP phần phát triển TN	2030	2.520	5.972,6	56.792	811	56.792	811	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
216	Tòa nhà ở Nam Đại Việt	Đường Phú Thượng, quận Tây Hồ		Công ty TNHH Đầu tư - thương mại Nam Đại Việt	Quý II/2025 - IV/2029	1.287	8.106	57.714	260-280	57.714	280	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
217	Dự án Hỗn hợp nhà ở và thương mại dịch vụ Hồng Hà Riverside	Ngõ 109 đường Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân		Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Xuất nhập khẩu Hồng Hà	Quý II/2025 - III/2029	4.573	22.748	179.045	940	129.000	860	50.045	80	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý III/2029
218	Dự án Đầu tư xây dựng Tổ hợp đa chức năng	Số 35B Nguyễn Huy Tưởng quận Thanh Xuân		Công ty Cổ phần Đầu tư Vinamotor	2027	1.248	4.606	59.800	150	20.000	150	0	0	0	0	0	Đang điều chỉnh chủ trương đầu tư	2027
219	Nhà ở thương mại kết hợp văn phòng, thương mại dịch vụ, trường học liên cấp Thượng Đình	Số 277, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân		Công ty Cổ phần Giấy Thượng Đình	2030	1.600	36.105,1	105.000	912	105.000	912	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
220	Khu nhà ở thương mại cho cán bộ, chiến sỹ C01, C03, C05 của Bộ Công an	xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai		Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	2025-2030	12.748	397.000	452.129	6.430	282.865	4.070	85.024	200	42.484	84.240	2.160	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
221	Dự án nhà ở thương mại tại xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai	Xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai		Công ty CP Xây dựng KSCONS	2030	1.040	120.000	171.600	500	0	0	150.000	500	75.000	21.600	360	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
222	Khu nhà ở Cao Viên	xã Cao Viên, huyện Thanh Oai		Công ty Cổ phần TSG Việt Nam	04 năm (IV/2025 - III/2029)	3.500	325.000	360.750	1.695	0	0	263.250	650	16.250	97.500	1.045	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
223	Khu nhà ở K3	thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai		Công ty Cổ phần Đô thị Nam Sơn Invest	04 năm (IV/2025 - III/2029)	1.500	320.000	293.000	1.053	0	0	260.000	543	22.000	33.000	510	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
224	Khu nhà ở Tam Hưng	xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai		Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Nam Anh Invest	04 năm (IV/2025 - III/2029)	2.400	37.000	330.225	3.538	66.045	708	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	
225	Khu nhà ở Tê Quả	xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai		Công ty Cổ phần Thái Hòa Invest	04 năm (IV/2025 - III/2029)	1.600	54.000	79.704	421	0	0	52.488	130	3.240	27.216	292	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
226	Khu nhà ở Bình Minh	Xã Bình Minh, huyện Thanh Oai		Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng thương mại Linh Anh	IV2025 đến IV/2029	600	43.000	63.468	335	0	0	41.796	103	2.580	21.672	232	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
227	Tổ hợp dịch vụ thương mại và Nhà ở thấp tầng Bích Hòa	xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai		Công ty cổ phần Chợ đầu mối Nam Hà Nội	Quý II/2025 đến IV/2029	3.163	82.428	269.045	1.582	0	0	197.827	565	16.486	71.218	1.017	đang triển khai các thủ tục đầu tư	2029
228	Tổ hợp dịch vụ thương mại và Nhà ở thấp tầng Thanh Thủy	Ô đất 32, thôn Dư Dụ, xã Thanh Thủy, huyện Thanh Oai		Công ty cổ phần Chợ đầu mối Nam Hà Nội	Quý II/2025 đến IV/2029	1.394	35.585	116.149	683	0	0	85.404	244	7.117	30.745	439	đang triển khai các thủ tục đầu tư	2029

TT	Một số thông tin chính của dự án							Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án									Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)				
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
229	Khu nhà ở thấp tầng IEC	tại một phần ô quy hoạch B3-2 thuộc QHPKĐT S5 trên địa bàn xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì		Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Cơ điện IEC	2029 (đề xuất)	459	13.000	23.856	58	0	0	23.856	58	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
230	Khu nhà ở thấp tầng IEC tại thôn Nhân Hòa, xã Tả Thanh Oai.	tại một phần ô quy hoạch GS11-1 thuộc QHPKĐT GS trên địa bàn thôn Nhân Hòa, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì		Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Cơ điện IEC	Quý II/2025- Quý II/2030 (đề xuất)	1.199	43.000	94.600	315	0	0	94.600	315	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
231	Khu nhà ở thấp tầng IEC tại thôn Nhân Hòa và thôn Thượng Phúc, xã Tả Thanh Oai.	tại một phần ô quy hoạch GS11-1 thuộc QHPKĐT GS trên địa bàn thôn Nhân Hòa, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì.		Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Cơ điện IEC	Quý II/2025- Quý II/2030 (đề xuất)	1.286	47.000	103.400	335	0	0	103.400	335	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
232	Dự án Khu nhà ở -Trung tâm thương mại và văn phòng Formach	tại xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì		Công ty cổ phần Formach	2025-2028 (đề xuất)	2.500	23.876	179.249	1.457	141.989	1.331	37.260	126	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
233	Dự án Khu nhà ở -Trung tâm thương mại và văn phòng Formach	tại xã Vĩnh Quỳnh và thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì		Công ty cổ phần Formach	2025-2028 (đề xuất)	3.000	32.202	287.964	2.450	254.124	2.382	33.840	68	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
234	Xây dựng Khu nhà ở Tứ Hiệp	xã Tứ Hiệp và xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì		Công ty cổ phần phát triển địa ốc Nam Sông hồng	2025-2030	907	49.700	154.318	1.313	60.385	604	53.676	134	4.473	40.257	575	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
235	Khu nhà ở thấp tầng tại khu đất ký hiệu X2 thuộc ô quy hoạch A5-2 phần khu S5	Xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì		Công ty TNHH bất động sản Tâm Đạt	2025-2030 (đề xuất)	10.100	92.000	447.272	4.473	447.272	4.473	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
236	Khu nhà ở thấp tầng tại khu đất ký hiệu X3 thuộc ô quy hoạch A5-4 phần khu S5	Xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì		Công ty cổ phần đầu tư đô thị Sóc Sơn	2025-2030 (đề xuất)	4.664	97.900	270.596	1.945	172.696	1.727	97.900	218	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
237	Khu nhà ở thấp tầng tại khu đất ký hiệu X4 thuộc ô quy hoạch C1-1 phần khu S5	Xã Vĩnh Quỳnh, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì		Công ty TNHH bất động sản Sao Biển	2025-2030 (đề xuất)	3.525	74.000	204.536	1.470	130.536	1.305	74.000	164	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
238	Khu đô thị mới Vĩnh Quỳnh thuộc ô quy hoạch có ký hiệu A5-4, Quy hoạch phần khu S5	Xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì		Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Bất Động Sản Đông Anh	2025-2030 (đề xuất)	13.465	237.400	851.284	8.512	851.284	8.512	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
239	Khu đô thị sinh thái Tam Hiệp.	xã Tả Thanh Oai, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì		Công ty TNHH Phát triển nhà và đô thị Quang Minh	2025-2030 (đề xuất)	3.724	730.000	282.796	1.441	0	0	282.796	1.441	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
240	Khu nhà ở thấp tầng tại khu đất ký hiệu X8 thuộc ô quy hoạch C1-4 phần khu S5	xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì		Công ty cổ phần đầu tư địa ốc Hòa Bình	2025-2030 (đề xuất)	2.746	94.500	180.864	1.088	88.192	882	92.672	206	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
241	Khu chức năng đô thị xã Ngũ Hiệp thuộc ô quy hoạch D1-1, phần khu S5	xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì		Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Hòa Bình	2025-2030 (đề xuất)	1.773	86.560	116.311	1.163	116.311	1.163	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
242	Dự án Ô đất số 01 tại ô quy hoạch GS5-2, phần khu GS, xã Tả Thanh Oai	xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì		Công ty TNHH Bất động sản Thiên Khánh	2025-2030 (đề xuất)	285	49.000	31.091	113	0	0	31.091	113	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
243	Khu đô thị Đại Áng- ô đất số 7 thuộc ô quy hoạch C1-1, C1-2 phần khu S5	xã Vĩnh Quỳnh, Ngọc Hồi, Đại Áng, huyện Thanh Trì		Công ty cổ phần đầu tư bất động sản Đan Phượng	2025-2030 (đề xuất)	17.090	233.600	1.152.191	11.522	1.152.191	11.522	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)	Diện tích sàn nhà ở (m2)			
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
244	Khu nhà ở Đại Áng	xã Đại Áng, huyện Thanh Trì		Công ty cổ phần đầu tư T&T Thủ đô	2025-2033	600	43.000	75.000	400	0	0	60.000	150	3.400	15.000	250	Đang triển khai các thủ tục đầu tư	2033
245	Khu nhà ở Thiên Sơn Luxury Homes	xã Tân Triều, huyện Thanh Trì		Công ty TNHH xuất nhập khẩu lâm nông sản Sài Gòn- Hà Nội	2025-2029 (đề xuất)	450	7.461	22.500	60	0	0	22.500	60	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
246	Nhà ở thương mại tại xã Đại Áng, huyện Thanh Trì	xã Đại Áng, huyện Thanh Trì		Công ty TNHH thương mại và xây dựng TH89	2025-2030 (đề xuất)	750	72.000	107.200	620	0	0	91.000	350	6.048	16.200	270	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
247	Trung tâm thương mại, khách sạn, văn phòng cho thuê và Khu đô thị Ngọc Hồi	Xã Liên Ninh, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì		Công ty cổ phần xây dựng bất động sản Việt Phát	2025-2030 (đề xuất)	7.696	208.818	348.819	3.553	0	0	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
248	Dự án Nhà ở thương mại tại xã Đại Áng, huyện Thanh Trì	Xã Đại Áng, huyện Thanh Trì		Công ty TNHH xây dựng & đầu tư bất động sản Thăng Long	2025-2030 (đề xuất)	1.040	143.000	306.150	1.940	48.750	650	225.000	750	12.012	32.400	540	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
249	Dự án Nhà ở thương mại tại xã Đại Áng, xã Vĩnh Quỳnh và Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì	Xã Đại Áng, xã Vĩnh Quỳnh và Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì		Công ty cổ phần đầu tư MAVICO	2025-2030 (đề xuất)	2.210	198.000	406.950	2.570	63.750	850	300.000	1.000	1.663	43.200	720	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
250	Khu nhà ở Thanh Liệt	xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì		Công ty cổ phần đầu tư VIVALAND	2025-2030 (đề xuất)	541	40.000	92.400	237	0	0	38.400	160	4.000	54.000	77	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
251	Khu nhà ở sinh thái Vĩnh Quỳnh	xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì		Công ty cổ phần đầu tư Sapporo	2025-2030 (đề xuất)	970	94.150	151.152	951	33.840	338	90.240	226	7.520	27.072	387	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
252	Khu nhà ở Đại Áng	xã Đại Áng, huyện Thanh Trì		Công ty cổ phần xây dựng CIMIC	2025-2030 (đề xuất)	408,47	27.231	45.152	223	14.688	147	30.464	76	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
253	Khu nhà ở sinh thái Đại Áng	xã Đại Áng, huyện Thanh Trì		Công ty cổ phần đầu tư bất động sản LUXURY Việt Nam	2025-2030 (đề xuất)	1.035	100.464	160.800	1.011	36.000	360	96.000	240	8.000	28.800	411	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
254	Khu nhà ở Eco Đại Áng	xã Đại Áng, huyện Thanh Trì		Công ty cổ phần đầu tư bất động sản LUXURY Việt Nam	2025-2030 (đề xuất)	978	94.982	152.760	961	34.200	342	91.200	228	7.600	27.360	391	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
255	Khu nhà ở Green Home Đại Áng	xã Đại Áng, huyện Thanh Trì và xã Nhị Khê, huyện Thường Tín		Công ty cổ phần đầu tư Sapporo	2025-2030 (đề xuất)	543	52.675	84.581	531	18.936	189	50.496	126	4.208	15.149	216	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
256	Khu nhà ở tại xã Đại Áng, huyện Thanh Trì	Xã Đại Áng, huyện Thanh Trì		Công ty cổ phần đầu tư bất động sản Tây Bắc Hà Nội	2025-2029 (đề xuất)	2.000	47.739	131.332	1.159	117.642	1.116	13.689	43	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
257	Khu tổ hợp nhà ở kết hợp dịch vụ thương mại Ngũ Hiệp	Xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì		Công ty cổ phần đầu tư bất động sản Tây Bắc Hà Nội	2025-2029 (đề xuất)	1.058	18.200	73.757	475	49.378	394	20.050	43	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
258	Tổ hợp nhà ở và dịch vụ thương mại Phương Đông- Đại Áng	Xã Đại Áng, huyện Thanh Trì		Công ty TNHH Dịch vụ thương mại Nam Hà Nội	2025-2033 (đề xuất)	700	50.600	90.000	600	0	0	65.000	200	4.000	25.000	400	Đang chuẩn bị đầu tư	2033
259	Dự án khu nhà ở Tả Thanh Oai	xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì		Công ty CP Xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà	2025-2030 (đề xuất)	475	2.117	22.821	380	22.821	380	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
260	Tòa nhà hỗn hợp VHF1	Thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì		Công ty CP Xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà	2025-2030 (đề xuất)	1.203	6.095	60.036	1.053	0	0	2.438	6	3.048	57.598	1.047	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
261	Xây dựng khu nhà ở tại khu Đồng Cam, thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất	Thị trấn Liên Quan - Thạch Thất		Lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất	36 tháng	720	70.000	71.345	930	0	930	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	36 tháng
262	Xây dựng khu nhà ở tại khu Dân cư mới xã Phùng Xá	Phùng Xá - Thạch Thất		Lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định	72 tháng	2.881	280.000	448.000	1.000	0	1.000	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	72 tháng

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)				
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
263	Xây dựng khu nhà ở tại thôn 3 xã Hạ Bằng	Hạ Bằng - Thạch Thất		Lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất	36 tháng	238	23.112	40.046	120	0	120	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	36 tháng
264	Xây dựng khu nhà ở tại khu Đồng Định xã Dị Nậu	Lam Sơn - Thạch Thất		Lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất	36 tháng	284	27.611	55.222	0	0	200	55.222		0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	36 tháng
265	Khu biệt thự Hồ Thung Mọ	xã Yên Bình, huyện Thạch Thất		Công ty cổ phần đầu tư Tú Anh	2025-2030 (đề xuất)	920	81.000	56.821	288	0	0	44.469	165	4.941	8.646	123	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý III/2030
266	Khu nhà ở và thương mại dịch vụ Phú Xuân	Khu dân dụng Bắc Phú Cát, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất		Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Phú Xuân	2025-2028 (đề xuất)	753	9.884	30.143	496	30.143	496	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2028
267	Khu biệt thự Tây Thủ đô	xã Yên Bình, huyện Thạch Thất		Công ty TNHH sản xuất, lắp ráp Tuấn Nghĩa	2025-2030 (đề xuất)	1.437	134.000	94.066	477	0	0	73.566	272	8.200	14.350	205	Đang chuẩn bị đầu tư	Quý III/2030
268	Khu nhà ở Green Home Nhị Khê	xã Nhị Khê, huyện Thường Tín		Công ty Cổ phần thương mại Royal City	2030 (đề xuất)	568	55.190	88.745	557	19.868	198	52.982	132	4.415	15.895	227	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
269	Khu nhà ở Nhị Khê	xã Nhị Khê, huyện Thường Tín		Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Quốc tế DHR	2030 (đề xuất)	892	86.574	139.253	876	31.176	312	83.136	208	6.928	24.941	356	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
270	Khu nhà ở sinh thái Nhị Khê	xã Nhị Khê, huyện Thường Tín		Công ty Cổ phần Tập đoàn R&L	2030 (đề xuất)	1.206	117.107	188.136	1.183	42.120	421	112.320	281	9.360	33.696	481	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
271	Khu nhà ở Eco	xã Khánh Hà, huyện Thường Tín		Công ty Cổ phần Đồng Lực	2030 (đề xuất)	606	58.847	94.550	595	21.168	212	56.448	141	4.704	16.934	242	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
272	Khu nhà ở sinh thái Eco	xã Khánh Hà, huyện Thường Tín		Công ty Cổ phần phát triển địa ốc Horizon Prime	2030 (đề xuất)	1.165	113.137	181.865	1.143	40.716	407	108.576	271	9.048	32.573	465	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
273	Khu nhà ở sinh thái Khánh Hà	xã Khánh Hà, huyện Thường Tín		Công ty Cổ phần đầu tư Bất động sản Luxury Việt Nam	2030 (đề xuất)	996	96.731	155.494	978	34.812	348	92.832	232	7.736	27.850	398	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
274	Khu Nhà ở Cầu Ván - Thường Tín	xã Nhị Khê, huyện Thường Tín		Công ty Cổ phần đầu tư Bất động sản Trường Thành	2030 (đề xuất)	1.750	142.000	239.000	1.200	0	0	184.000	400	11.400	55.000	800	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
275	Khu nhà ở Văn Đình	thị trấn Văn Đình, huyện Ứng Hòa		Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Hà Tây	2029	1.800	236.000	261.960	1.231	0	0	191.160	472	-	70.800	759	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
276	Khu nhà ở và tổ hợp thương mại Bắc Văn Đình	xã Liên Bát, huyện Ứng Hòa		Liên danh Công ty CP tư vấn đầu tư xây dựng Hùng Linh và Công ty CP tập đoàn đầu tư xây dựng Cường Thịnh Thi	2029	980	50.000	100.000	252	0	0	100.000	252	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
III	Các dự án điều chỉnh thông tin																	
1	Trung tâm thương mại tổng hợp và Khu biệt thự cao cấp Metropole	Ô đất N2A, N2B Khu đô thị Quốc Oai, huyện Quốc Oai		Công ty Cổ phần Praha - Hà Tây	2025 (NĐT đề xuất)		362.547	62.114	186	0	0	62.114	186	0	0	0	Chưa triển khai	Chưa xác định
	Thông tin đề nghị điều chỉnh																	
	Khu nhà ở Metropole	lô đất N2A, Đô thị Quốc Oai, huyện Quốc Oai	03121000138 ngày 24/10/2007	Công ty Cổ phần Praha Hà Tây	Từ 2025 đến 2030	2.500	197.100	381.000	4.120	285.000	3.800	96.000	320	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
	Khu biệt thự cao cấp Metropole	lô đất N2B, Đô thị Quốc Oai, huyện Quốc Oai	325/QĐ-UBND ngày 15/02/2008; 434/QĐ-UBND ngày 29/2/2008 của UBND tỉnh Hà Tây	Công ty Cổ phần Praha Hà Tây	Từ 2025 đến 2030	2.100	18.675	952.066	600	0	0	952.066	600	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2030

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án									Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội					
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)					
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)			
2	Dự án nhà ở liền kề thương mại phố xanh - Green Little Town tại xã Cỏ Bi, huyện Gia Lâm	Xã Cỏ Bi, huyện Gia Lâm	01121000274 ngày 09/2/2009, 3964/QĐ-UBND ngày 18/8/2021	Công ty Cổ phần tập đoàn xây lắp 1 - Petrolimex	III/2021 - I/2027	541	32.494	24.115	132	0	0	24.115	132	0	0	0	Đang thực hiện thủ tục cấp GPXD	2024	
	Thông tin đề nghị điều chỉnh																		
	Dự án nhà ở liền kề thương mại phố xanh - Green Little Town tại xã Cỏ Bi, huyện Gia Lâm	Xã Cỏ Bi, huyện Gia Lâm	01121000274 ngày 09/2/2009, 3964/QĐ-UBND ngày 18/8/2021, 2088/QĐ-UBND ngày 17/4/2025	Công ty Cổ phần tập đoàn xây lắp 1 - Petrolimex	III/2021 - II/2024	541	32.494	61.133	244	10.032	110	51.100	134	301,9 (bàn giao lại cho Thành phố)	-	-	Đang thi công phần móng nhà chung cư, đang xây dựng phần thô nhà liền kề	Quý I/2027	
3	Khu nhà ở Thạch Bàn Lakeside tại tổ 4 phường Thạch Bàn, quận Long Biên	Tổ 4 phường Thạch Bàn, quận Long Biên	1335/QĐ-UBND ngày 18/3/2016, 6020/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	Công ty TNHH Bất động sản Thạch Bàn Lakeside	2019-IV/2021	2.939	76.249	92.196	782	92.196	782	0	0	0	0	0	Đã xong phần thấp tầng (87 căn nhà, 52,388m2 sàn), đang điều chỉnh QH phần cao tầng thành thấp tầng	2024	
	Thông tin đề nghị điều chỉnh																		
	Khu nhà ở Thạch Bàn Lakeside tại tổ 4 phường Thạch Bàn, quận Long Biên	Tổ 4 phường Thạch Bàn, quận Long Biên	1335/QĐ-UBND ngày 18/3/2016, 6020/QĐ-UBND ngày 30/10/2019, số 1140/QĐ-UBND ngày 28/02/2025	Công ty TNHH Bất động sản Thạch Bàn Lakeside	2019-I/2027	1.004	76.768	72.267	139	0	0	72.267	139	0	0	0	Đã hoàn thành phần thấp tầng với diện tích 21.546 m2. Chuẩn bị thực hiện đầu tư phần diện tích thấp tầng còn lại khoảng 6.281,6 m2	Quý I/2027	
4	Dự án xây dựng Khu nhà ở cao tầng CT1 thộc lô đất A6 và hạ tầng kỹ thuật tại Dự án Khu nhà ở Him Lam Thạch Bàn	Lô đất A6 thuộc Khu đấu giá phường Thạch Bàn, quận Long Biên	3875/UBND-SXD ngày 21/8/2015, 4094/QĐ-UBND ngày 28/10/2022	Công ty Cổ phần Him Lam	III/2022-III/2024	490	15.014	24.809	336	0	0	0	0	0	0	0	Đã hoàn thành đường, HT cấp thoát nước. Chưa thi công nhà ở	2024	
	Thông tin đề nghị điều chỉnh																		
	Dự án xây dựng Khu nhà ở cao tầng CT1 thộc lô đất A6 và hạ tầng kỹ thuật tại Dự án Khu nhà ở Him Lam Thạch Bàn	Lô đất A6 thuộc Khu đấu giá phường Thạch Bàn, quận Long Biên	3875/UBND-SXD ngày 21/8/2015, 4094/QĐ-UBND ngày 28/10/2022, 1557/QĐ-UBND ngày 17/3/2025	Công ty Cổ phần Him Lam	III/2022-I/2028	625,5	15.014	24.809	336	24.809	336	0	0	0	0	0	Đã hoàn thành đường, HT cấp thoát nước. Chưa thi công nhà ở	Quý I/2028	
5	Dự án Khu đô thị Thành phố Giao lưu (phần đầu tư xây dựng nhà ở cao tầng CT4; nhà ở thấp tầng TT1, TT2; công trình hỗn hợp HH2)	P.Cô Nhuế 1 P.Cô Nhuế 2 quận Bắc Từ Liêm và P.Mai Dịch quận Cầu Giấy	1694/UBND-KH&ĐT ngày 20/5/2014	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Quốc tế VIGEB A	2027 (đề xuất)	4.926	57.240	142.871	1.285	123.671	1.221	19.200	64				Chưa GPMB. Đang thực hiện điều chỉnh QH, điều chỉnh tiến độ dự án.	2027	
	Thông tin đề nghị điều chỉnh																		
	Dự án Khu đô thị Thành phố Giao lưu	P.Cô Nhuế 1 P.Cô Nhuế 2 quận Bắc Từ Liêm và P.Mai Dịch quận Cầu Giấy	1694/UB-KH&ĐT ngày 20/5/2014; 5128/QĐ-UBND ngày 10/10/2023	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Quốc tế VIGEB A	Hoàn thành năm 2027	4.926	857.779	277.403	1.449	230.710	1.385	19.200	64				Đang điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết	2027	

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)	Nhà ở xã hội			
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
6	Khu đô thị mới Đình Xuyên	Ô quy hoạch 5.4 – QHPK đô thị N9 xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, Hà Nội		đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	sau năm 2025	2.469	330.723	281.735	648									sau năm 2025
	Thông tin đề nghị điều chỉnh																	
	Đầu tư xây dựng khu nhà ở và dịch vụ thương mại Thiên Đức	Ô quy hoạch 5.4 – QHPK đô thị N9 xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, Hà Nội		Công ty TNHH Tập đoàn Thương mại Tuấn Dung (đề xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định)	Từ Quý III/2025 - IV/2030	3.400	243.000	379.800	424	0	0	379.800	424	0	0	0		Quý IV/2030
	Dự án Đầu tư xây dựng Khu nhà ở thấp tầng Đình Xuyên	Ô quy hoạch 5.4 – QHPK đô thị N9 xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, Hà Nội		Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển đô thị TTA (đề xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định)	Từ Quý III/2025 - IV/2030	1.500	78.500	178.757	810	77.149	590	100.403	220	0	0	0		Quý IV/2030
7	Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở tại ô quy hoạch A4/HH1 và A4/NO5 phường Ngọc Thụy, Thượng Thanh, quận Long Biên	Phường Ngọc Thụy, Thượng Thanh, quận Long Biên		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	IV/2027 đến IV/2030	1.438	26.862	93.800	591	54.000	500	39.800	91	0	0	0	Đã giao đất, đang đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư	2030
	Thông tin đề nghị điều chỉnh																	
	Đầu tư xây dựng nhà ở thấp tầng tại ô quy hoạch A4/NO5 phường Ngọc Thụy, Thượng Thanh, quận Long Biên	Phường Ngọc Thụy, Thượng Thanh, quận Long Biên		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	II/2025 đến IV/2028	408	13.657	43.357	93	0	0	43.357	93	0	0	0	Đã giao đất, đang đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư	2028
	Dự án xây dựng nhà ở cao tầng tại ô quy hoạch A4/HH1 phường Ngọc Thụy, Thượng Thanh, quận Long Biên	Phường Ngọc Thụy, Thượng Thanh, quận Long Biên		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	II/2025 đến IV/2029	1.364	17.306	54.000	400	54.000	400	0	0	0	0	0	Đã giao đất, đang đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư	2029
8	Dự án Nhà ở xã hội ngõ 218 Lĩnh Nam, Hoàng Mai (Phần nhà ở thương mại thấp tầng)	Ngõ 218 Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai		LD Công ty CP chế biến sản phẩm chăn nuôi Hà Nội - Công ty CP đầu tư xây dựng NHS	2028 (NĐT đề xuất)	823	4.919	3.578	6	0	0	3.578	6				Đất do Nhà đầu tư đang quản lý sử dụng. Đang thực hiện thủ tục đầu tư	2028
	Thông tin đề nghị điều chỉnh																	
	Tòa nhà hỗn hợp (thương mại dịch vụ công cộng, nhà ở và văn phòng)	Số 29 ngõ 218 đường Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai		Công ty CP chế biến sản phẩm chăn nuôi Hà Nội - Công ty CP đầu tư xây dựng NHS	2029 (đề xuất)	46.474	4.798	27.680	500	27.680	500	0	0	0	0	0	Đang chuẩn bị đầu tư	2029
9	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại ô đất B5 thôn Trung Dương, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm	Ô đất B5 theo quy hoạch phân khu N11, thuộc thôn Trung Dương, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm		Công ty TNHH Sản xuất và dịch vụ ALC	Quý II/2025 - Quý III/2029	258	15.516	11.172	66	0	0	11.172	66	0	0	0	Đang đề xuất chủ trương đầu tư	2029
	Thông tin đề nghị điều chỉnh																	
	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại các ô đất DO2.1, DO2.2, DO2.3, DO2.4, thôn Trung Dương, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm	xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm		Công ty TNHH Sản xuất và dịch vụ ALC	Quý III/2025 - IV/2027	290	16.200	16.420	106	0	0	13.909	66	1.196	2.511	40	Đang đề xuất chủ trương đầu tư	2029

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)				
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
10	Nhà ở Thương mại	xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm		Công ty Cổ phần Sứ Bát Tràng	Quý I/2028-Quý IV/2030	2.000	27.935,0	207.215	2.376	190.543	2.117	16.673	259	0	0	0	Đang đề xuất chủ trương đầu tư	2030
	Thông tin đề nghị điều chỉnh																	
11	Tổ hợp căn hộ kết hợp nhà ở thương mại dịch vụ Việt Hưng	xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm		Công ty Cổ phần sứ Bát Tràng	Quý IV/2030	2.000	21.695	207.215	2.376	190.543	2.117	16.672	259	0	0	0	Đang đề xuất chủ trương đầu tư	Quý IV/2030
	Dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp thương mại, dịch vụ và văn phòng BVGROUP.	xã Mai Lâm, huyện Đông Anh		Công ty Cổ phần Tập đoàn BV	II/2025-IV/2028	816	13.605,8	81.630	420	81.630	420	0	0	0	0	0	Chuẩn bị đề xuất chủ trương đầu tư	2028
	Thông tin đề nghị điều chỉnh																	
12	Dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp nhà ở thương mại, dịch vụ và văn phòng BVGROUP.	xã Mai Lâm, huyện Đông Anh		Công ty Cổ phần Tập đoàn BV	II/2025-IV/2028	816	13.605,8	81.630	420	81.630	420	0	0	0	0	0	Chuẩn bị đề xuất chủ trương đầu tư	2028
	Tổ hợp trung tâm thương mại dịch vụ, văn phòng và nhà ở cao tầng tại 79 Lạc Trung.	79 Lạc Trung, Phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội		Công ty Cổ phần Vải sợi May mặc Miền Bắc đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư	2028 (Nhà đầu tư đề xuất)	3.300	16.394	89.275	1.050	89.275	1.050	0	0	0	0	0	Chuẩn bị đề xuất chủ trương đầu tư	2028
	Thông tin đề nghị điều chỉnh																	
13	Tổ hợp trung tâm thương mại dịch vụ, văn phòng và nhà ở cao tầng	79A Lạc Trung và 605 Minh Khai (nay là 475 Minh Khai), phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng		Công ty Cổ phần vải sợi may mặc miền Bắc và Công ty Cổ phần đầu tư và xây lắp Nhật Anh (đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư)	2028 (Nhà đầu tư đề xuất)	3.300	16.394,0	89.275	1.050	89.275	1.050	0	0	0	0	0	Chuẩn bị đề xuất chủ trương đầu tư	2028
	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Đại Kim	Phường Đại Kim, quận Hoàng Mai		Liên danh Công ty Đầu tư xây dựng số 2 Hà Nội và Công ty cổ phần Tập đoàn được phẩm Vimedimex	Từ 2016 - IV/2025	6.098	216.380	264.499	1.210	144.809	776	119.690	434	20.256	116.652	1.107	Hoàn thành thi công xây dựng nhà ở thấp tầng. Đang chuẩn bị đầu tư thi công xây dựng nhà ở cao tầng tại ô đất CT4, CT5 (dự kiến hoàn thành 2024), ô đất CT3 (dự kiến hoàn thành 2025)	2025
	Thông tin đề nghị điều chỉnh																	
14	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Đại Kim	Phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội	2269/QĐ-UBND ngày 11/5/2016; 2163/QĐ-UBND ngày 23/6/2022	Liên danh Công ty Đầu tư xây dựng số 2 Hà Nội và Công ty cổ phần Tập đoàn được phẩm Vimedimex	Từ 2016 - IV/2025	6097,95	216.380,0	367.075	2.317	144.809	776	118.857	434	20.256	103.410	1.107	Hoàn thành thi công xây dựng nhà ở thấp tầng. Đang chuẩn bị đầu tư thi công xây dựng nhà ở cao tầng	2028
	Tòa nhà hỗn hợp Văn phòng, thương mại dịch vụ, căn hộ và khách sạn	Số 9 đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm		Công ty cổ phần Cơ điện lạnh Eresson đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư	2025-2028	2.200	4.950	61.683	430	61.683	430	0	0	0	0	0	Đang thực hiện thủ tục chủ trương đầu tư	2028
	Thông tin đề nghị điều chỉnh																	
14	Tòa nhà hỗn hợp Văn phòng, thương mại dịch vụ, căn hộ (nhà ở thương mại để bán), khách sạn	Số 9 đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm		Công ty cổ phần Cơ điện lạnh Eresson đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư	2025-2028	2.200	4.950	61.683	430	61.683	430	0	0	0	0	0	Đang thực hiện thủ tục chủ trương đầu tư	2028

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án								Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Chủ đầu tư/ Đơn vị đề xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Tiến độ được duyệt (từ quý/năm -/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Nhà ở thương mại/ tái định cư				Nhà ở xã hội				
										Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)	Nhà ở xã hội			
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)		
15	Dự án Khu chức năng đô thị hỗn hợp và nhà ở tại các ô đất ký hiệu CC-08, ĐX-02, ĐX-04, CX-05, CX-06, CX-07, CX-08, CX-09, TT-05, CT-01, CT-02, NT-02, TH-02, HH-02, HH-03, HH-04, HH-05, HH-06, HH-07, HH-08, HH-09, HH-11, CX-13, GT-03 thuộc Khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm,	phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội	73/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND TP	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Chưa xác định	7.482	276.344	285.380	0	275.703		9.677	0	0	0	0	Đang thực hiện thủ tục ĐT	sau 2025
	Thông tin đề nghị điều chỉnh																	
	Đầu tư xây dựng Khu chức năng đô thị hỗn hợp thuộc Khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội.	Tại các ô đất ký hiệu CC-08, ĐX-02, ĐX-04, CX-05, CX-06, CX-07, CX-08, CX-09, TT-05, CT-01, CT-02, NT-02, TH-02, HH-02, HH-03, HH-04, HH-05, HH-06, HH-07, HH-08, HH-09, HH-11, CX-13, GT-03 thuộc Khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm	73/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND TP	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Từ Quý I/2025 - II/2032	7.515	254.099,0	199.919	1.460	118.699	503	12.638	52	24.211	68.583	905	Đã có thông báo số 6399/TB-STC ngày 02/6/2025 của Sở Tài chính về việc giải quyết Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án	2032
16	Khu nhà ở, thương mại dịch vụ xã Xuân Canh, Đông Hội.	Thuộc ô quy hoạch VIII.2.7 QHPKĐT N8, xã Xuân Canh, Đông Hội, huyện Đông Anh		Công ty CP Nam Quốc Sơn	2030	1.420	62.000	315.865	1.890	252.692	1.512	0	0	8.064	63.173	378	Đang chuẩn bị đầu tư	2030
	Thông tin đề nghị điều chỉnh																	
	Khu nhà ở, thương mại dịch vụ xã Xuân Canh, Đông Hội.	Thuộc ô quy hoạch VIII.2.7 QHPKĐT N8, xã Xuân Canh, Đông Hội, huyện Đông Anh		Công ty CP Nam Quốc Sơn	2030	1.420	50.395	315.865	1.890	252.692	1.512	0	0	8.064	63.173	378	Đang chuẩn bị đầu tư	2030

PHỤ LỤC 2: CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ Ở XÃ HỘI, NHÀ Ở LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI CẬP NHẬT (ĐỢT 6)
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Một số thông tin chính của dự án							Tiến độ hoàn thành/ Dự kiến hoàn thành	Văn bản chấp thuận/QĐ chủ trương đầu tư dự án của UBND Thành phố, Thủ tướng Chính phủ	Ghi chú (Tình hình triển khai dự án đã cập nhật đến thời điểm báo cáo)	
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Đơn vị đề xuất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ chung cư (căn)			Tình trạng GPMB, thực hiện trong phạm vi, ranh giới của dự án	Tình trạng GPMB hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào của DA
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
I	Các dự án cập nhật mới					6.111.144	98.276				
	Dự án nhà ở xã hội					5.141.063	64.499				
1	Khu Nhà ở xã hội - Green Park - Viglacera tại xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm	Xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm	Tổng công ty Viglacera - CTCP (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	15.000	58,20	614.500	8500	2025-2030 (dự kiến)	Đang nghiên cứu đề xuất chủ trương đầu tư	Chưa xác định	Chưa xác định
2	Khu nhà ở xã hội tập trung phía Bắc Sông Hồng	Thuộc xã Cổ Bi và xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm (nằm phía Bắc khu đất quy hoạch Ga Cổ Bi).	Công ty Cổ phần Đầu tư địa ốc Capital Hà Nội (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	5.700	19,00	244.000	4.000	2025-2030 (dự kiến)	Đang nghiên cứu đề xuất chủ trương đầu tư	Chưa xác định	Chưa xác định
3	Dự án Khu nhà ở xã hội thuộc xã Khánh Hà, huyện Thường Tín	Ô đất có ký hiệu C3-1 thuộc phân khu đô thị S5 huyện Thành Trì và huyện Thường Tín	LD Công ty CP Tư vấn thiết kế và Dịch vụ thương mại Sông Hồng, Công ty CP tư vấn đầu tư xây dựng Hà Thành, Công ty CP đầu tư và phát triển nhà Hà Nội số 52, Công ty TNHH Phúc Long (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	8.678,3	22,58	791.888	6.012	2025-2029 (để xuất)	Đang lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
4	Dự án Xây dựng nhà ở xã hội Đồng Trục- Thạch Thất	Xã Đồng Trục, huyện Thạch Thất	Công ty TNHH xây dựng Tiến Đạt (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	136	0,4131	5.403	100	2025-2028 (để xuất)	Đang lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư	Đã GPMB, đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật (giao thông, cấp nước, thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, cây xanh...)	Đã hoàn thành
5	Nhà ở xã hội Tân Xã - Thạch Thất	Xã Tân Xã, huyện Thạch Thất	Công ty TNHH xây dựng Tiến Đạt (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	82	0,2016	3.384	80	2025-2028 (để xuất)	Đang lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư	Đã GPMB, đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật (giao thông, cấp nước, thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, cây xanh...)	Đã hoàn thành
6	Nhà ở xã hội Quang Trung - Thạch Thất	Xã Quang Trung, huyện Thạch Thất	Công ty TNHH xây dựng Tiến Đạt (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	1.265	6,00	42.336	882	2025-2032 (để xuất)	Đang lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
7	Nhà ở xã hội Quang Minh	Thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh	Liên danh Công ty cổ phần BIC Việt Nam và Công ty cổ phần đầu tư bất động sản Vinaland (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	3.646	12,90	51.600	2.179	2025-2028 (để xuất)	Đang lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
8	Dự án Nhà ở xã hội VOV Mễ Trì	Phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm	Công ty cổ phần đầu tư Minh Anh (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	689	0,5427	26.153	432	III/2025-IV/2028 (dự kiến)	Đang lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư	Cơ bản đã hoàn thành GPMB	Đã hoàn thành
9	Dự án xây dựng nhà ở xã hội Tây Tựu.	Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm	Liên danh: Công ty cổ phần Tập đoàn COTANA và Công ty cổ phần Tập đoàn Hà Nội - HNG (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	1.862	4,00	65.345	1.019	Quý IV/2028	Đang lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện

TT	Một số thông tin chính của dự án							Tiến độ hoàn thành/ Dự kiến hoàn thành	Văn bản chấp thuận/QĐ chủ trương đầu tư dự án của UBND Thành phố, Thủ tướng Chính phủ	Ghi chú (Tình hình triển khai dự án đã cập nhật đến thời điểm báo cáo)	
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Đơn vị đề xuất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ chung cư (căn)			Tình trạng GPMB, thực hiện trong phạm vi, ranh giới của dự án	Tình trạng GPMB hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào của DA
10	Nhà ở xã hội Mai Lĩnh	phường Đồng Mai, quận Hà Đông	Công ty cổ phần phát triển thương mại Việt Nam (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	700	0,70	34.053	350	Quý III/2026 đến Quý IV/2032	Đang lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư	Đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 08/12/2009	Đã hoàn thành
11	Dự án nhà ở xã hội tại xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ	tại QHPK Khu đô thị Xuân Mai (C-1) tỷ lệ 1/2.000	Liên danh Công ty Cổ Phần tập đoàn Đầu tư và Phát triển Hưng Yên, Công ty Cổ phần đầu tư Phát triển Bền Vững Evergreen Bắc Giang (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	Chưa xác định	127,00	762.000	8.890	Quý I/2026-Quý IV/2030	Đang lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
12	Dự án nhà ở xã hội tại huyện Thạch Thất và huyện Quốc Oai	QHPK đô thị Hoà Lạc (HL4) tỷ lệ 1/2.000	Liên danh Công ty Cổ Phần tập đoàn Đầu tư và Phát triển Hưng Yên, Công ty Cổ phần đầu tư Phát triển Bền Vững Evergreen Bắc Giang (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	Chưa xác định	157,00	942.000	10.990	Quý I/2026-Quý IV/2030	Đang lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
13	Dự án nhà ở xã hội tập trung tại xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh	Xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh	Công ty TNHH đầu tư kinh doanh bất động sản NHSLAND (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	6.000	14,20	284.000	4.700	Quý IV/2025-Quý IV/2030	Đang lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
14	Dự án nhà ở xã hội thuộc khu đấu giá quyền sử dụng đất tại thôn Bạch Đa, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh	tại thôn Bạch Đa, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh	Liên danh Công ty cổ phần đầu tư Tập đoàn Phúc Hà và Công ty cổ phần Tập đoàn GDC (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	681	0,3760	31.907	536	2026-2027	Đang lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư	Đất sạch, đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật	Đất sạch, đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật
15	Nhà ở xã hội	Thôn Dục Thượng, xã Tiên Dục và tổ 5, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển xây dựng Sông Đà 9 (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	110	0,1398	11.000	160	2.028	Đang lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư	Đã thực hiện	Đã thực hiện
16	Nhà ở xã hội lô đất 6.904m2 tại xã Sóc Sơn	Thôn Lương Châu, xã Tiên Dục, huyện Sóc Sơn	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển xây dựng Sông Đà 9 (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	550	0,6904	54.887	631	2025-2029	Đang lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư	Đã thực hiện	Đã thực hiện
17	Nhà ở xã hội lô đất 19960m2 tại xã Sóc Sơn	Khu tái định cư Tiên Dục, Mai Đình, huyện Sóc Sơn	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển xây dựng Sông Đà 9 (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	1.780	1,9960	154.946	1.780	2025-2029	Đang lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư	Đã thực hiện	Đã thực hiện
18	Khu nhà ở xã hội tại xã Bích hòa	Xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai	Công ty Cổ phần Đô thị Nam Sơn Invest (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	8.500	20,00	504.000	5.040	04 năm (từ quý IV/2025 đến quý III/2029)	Đang chuẩn bị đầu tư	Đất chưa GPMB	Chưa thực hiện
19	Khu nhà ở xã hội Bích Hòa, Thanh Oai	Xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Nam Anh Invest (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	2.500	1,90	159.600	1.596	04 năm (từ quý IV/2025 đến quý III/2029)	Đang chuẩn bị đầu tư	Đất chưa GPMB	Chưa thực hiện
20	Nhà ở xã hội thuộc dự án Xây dựng HTKT đấu giá quyền sử dụng đất khu Man Cá, Man Cống, Mạ Man trong thôn Văn Quán, xã Đỗ Động, huyện Thanh Oai	Tại ô đả ký hiệu NOXH-1 thuộc QHCT khu đấu giá quyền sử dụng đất khu Man Cá, Man Cống, Mạ Man trong thôn Văn Quán, xã Đỗ Động, huyện Thanh Oai	Công ty cổ phần phát triển đô thị Từ Liêm (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	666	0,53	30.240	505	Quý IV/2025-Quý I/2029 (dự kiến)	Đang nghiên cứu đề xuất chủ trương đầu tư	Đã hoàn thành đầu tư hạ tầng kỹ thuật xung quanh ô đất.	Đã hoàn thành đầu tư hạ tầng kỹ thuật xung quanh ô đất.

TT	Một số thông tin chính của dự án							Tiến độ hoàn thành/ Dự kiến hoàn thành	Văn bản chấp thuận/QĐ chủ trương đầu tư dự án của UBND Thành phố, Thủ tướng Chính phủ	Ghi chú (Tình hình triển khai dự án đã cập nhật đến thời điểm báo cáo)	
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Đơn vị đề xuất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ chung cư (căn)			Tình trạng GPMB, thực hiện trong phạm vi, ranh giới của dự án	Tình trạng GPMB hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào của DA
21	Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội G23	thuộc xã Đại Mạch, huyện Đông Anh	Công ty Cổ phần Sideros River (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	9.782	34,53	262.716	5.254	Quý II/2025- Quý II/2029	Đang chuẩn bị đầu tư	Đất chưa GPMB	Chưa thực hiện
22	Dự án Khu nhà ở xã hội sinh thái Đầm Sen	Xã Thiên Đức, huyện Gia Lâm	Liên danh: Công ty cổ phần Ecolux Holding và Công ty CP đầu tư thương mại và dịch vụ Tân Trường Sơn (để xuất thông tin dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật)	943	1,72	58.705	783	Quý III/2025 - Quý IV/2028	Đang nghiên cứu đề xuất chủ trương đầu tư	Đã thực hiện (Đất đơn vị đang thuê)	Tiếp giáp tuyến đường hiện có
23	Nhà ở xã hội tại khu Đồng Dọc Dưới, thôn Giẽ Hạ, xã Phú Yên đất ao Cửa Nỗ, thôn Văn Lăng, xã Quang Trung	Thôn Giẽ Hạ, xã Phú Yên, huyện Phú Xuyên	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	71	0.20	6.400	80	Sau 2025	Đã được UBND Thành phố giao đất tại Quyết định số 3516/QĐ-UBND ngày 08/7/2024	Đã hoàn thành GPMB	Đã thực hiện xong công tác GPMB và đã xây dựng HTKT đường giao thông
Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân						970.081	33.777				
24	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm	Tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	5.530	7,46	260.000	3.096	Chưa xác định	Đang nghiên cứu đề xuất chủ trương đầu tư	Chưa GPMB	Chưa thực hiện
25	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô đất có ký hiệu HH-01 thuộc Quy hoạch chi tiết Khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm, tỷ lệ 1/500 tại phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai	Tại ô đất có ký hiệu HH-01 thuộc Quy hoạch chi tiết Khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm, tỷ lệ 1/500 tại phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	1.246	1,01	58.291	497	2029 (dự kiến)	Đang thực hiện nhận chuyển nhượng QSDĐ để đề xuất dự án đầu tư	Chưa GPMB	Chưa thực hiện
26	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô đất C3-ODK3 và C3-ODK4 theo quy hoạch phân khu đô thị H2-4 phường Yên Sở, quận Hoàng Mai	Tại ô đất C3-ODK3 và C3-ODK4 theo quy hoạch phân khu đô thị H2-4 phường Yên Sở, quận Hoàng Mai	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	4.023	3,03	224.398	1.160	2030 (dự kiến)	Đang thực hiện nhận chuyển nhượng QSDĐ để đề xuất dự án đầu tư	Chưa GPMB	Chưa thực hiện
27	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại xã Lại Yên, huyện Hoài Đức (trước đây là Dự án Khu nhà ở CBCS Tổng cục IV)	Tại xã Lại Yên, huyện Hoài Đức	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	Chưa xác định	5,63	Chưa xác định	925	Chưa xác định	Đang nghiên cứu đề xuất chủ trương đầu tư	Chưa GPMB	Chưa thực hiện
28	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai	Xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	9.000	12,4	427.392	4.274	04 năm (quý IV/2025-quý III/2029)	Đang chuẩn bị đầu tư	Đất chưa GPMB	Chưa thực hiện
29	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang công an nhân dân tại các ô đất ký hiệu C2-TT1, C2-TT2 thuộc quỹ đất 20% Khu trung tâm khu đô thị mới Tây Hồ Tây	tại các ô đất ký hiệu C2-TT1, C2-TT2 thuộc quỹ đất 20% Khu trung tâm khu đô thị mới Tây Hồ Tây	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	Chưa xác định	6,39	Chưa xác định	3.800	Chưa xác định	Đang nghiên cứu đề xuất chủ trương đầu tư	Chưa GPMB	Chưa thực hiện
30	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang công an nhân dân tại một phần diện tích đất trong quy hoạch phân khu N4 - ký hiệu ô IV.1.1, xã Đại Mạch, huyện Đông Anh	tại một phần diện tích đất trong quy hoạch phân khu N4 - ký hiệu ô IV.1.1, xã Đại Mạch, huyện Đông Anh	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	Chưa xác định	50,00	Chưa xác định	20.025	Chưa xác định	Đang nghiên cứu đề xuất chủ trương đầu tư	Chưa GPMB	Chưa thực hiện

TT	Một số thông tin chính của dự án							Tiến độ hoàn thành/ Dự kiến hoàn thành	Văn bản chấp thuận/QĐ chủ trương đầu tư dự án của UBND Thành phố, Thủ tướng Chính phủ	Ghi chú (Tình hình triển khai dự án đã cập nhật đến thời điểm báo cáo)	
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Đơn vị đề xuất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ chung cư (căn)			Tình trạng GPMB, thực hiện trong phạm vi, ranh giới của dự án	Tình trạng GPMB hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào của DA
II	Các dự án đề nghị điều chỉnh										
	Cập nhật, điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng thương mại, khu đô thị tại Phụ lục 1 Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 sang Danh mục đầu tư xây dựng nhà ở xã hội (thông tin dự án sẽ được xác định cụ thể theo văn bản về chủ trương đầu tư/giao chủ đầu tư của cơ quan có thẩm quyền)										
1	Dự án nhà ở xã hội tại lô đất HH-01 (C.2-HH3)	Lô đất HH-01 (C.2-HH3) trong QHCT cải tạo chỉnh trang hai bên tuyến phố Ngõ Gia Tự, quận Long Biên	Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD)	121	0,67	9.890	140	2028	4630/QĐ-UBND ngày 04/9/2024	Đã GPMB, thực hiện trong phạm vi ranh giới Dự án cải tạo chỉnh trang hai bên tuyến phố Ngõ Gia Tự và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Việt Hưng	Đã hoàn thành
	Cập nhật, điều chỉnh thông tin dự án đã được phê duyệt tại Quyết định số 4321/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 (thông tin dự án sẽ được xác định cụ thể theo văn bản về chủ trương đầu tư/giao chủ đầu tư của cơ quan có thẩm quyền)										
2	Khu nhà ở xã hội tại ô đất ký hiệu B1/CT4 (C14/NO1) thuộc phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội	Pường Phúc Đồng, quận Long Biên	Liên danh: Công ty TNHH Phát triển bất động sản Masterise Homes (đứng đầu đại diện liên danh), Công ty cổ phần quản lý đầu tư ACD, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Gia Bảo Việt Nam và Công ty cổ phần phát triển nhà Phúc Đồng (đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư theo Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội)	2.368	36.860,00	84.134	1.204	Quý IV/2025 - Quý IV/2029	Đang điều chỉnh quy hoạch chi tiết	Chưa GPMB	Chưa thực hiện
	Cập nhật, điều chỉnh tên, thông tin dự án đã được phê duyệt tại Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 (tên, thông tin dự án sẽ được xác định cụ thể theo văn bản về chủ trương đầu tư/giao chủ đầu tư của cơ quan có thẩm quyền)										
3	Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội - Tây Nam Kim Giang tại các ô đất CT6B, CT7 và CT8 thuộc Khu đô thị mới Tây Nam Kim Giang I, xã Tân Triều - huyện Thanh Trì và phường Đại Kim - quận Hoàng Mai	các ô đất CT6B, CT7 và CT8 thuộc Khu đô thị mới Tây Nam Kim Giang I, xã Tân Triều - huyện Thanh Trì và phường Đại Kim - quận Hoàng Mai	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	3.478	4,97	109.331	1714	2025-2028	1473/QĐ-UBND ngày 14/3/2025	Chưa GPMB	Chưa thực hiện
4	Khu nhà ở xã hội và bãi đỗ xe ở thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín	Tại ô đất ký hiệu OM.22, P, MN.01 nằm trong Quy hoạch chi tiết Trung tâm thị trấn Thường Tín, tỷ lệ 1/500 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5518/QĐ-UBND ngày 15/8/2018	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	1.016	12.800	59.868	499	I/2025-IV/2027	Đang thực hiện chuẩn bị đầu tư	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
	Cập nhật, điều chỉnh tên các dự án (đã có tên trong Kế hoạch phát triển nhà ở của Thành phố) thành dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang công an nhân dân theo ý kiến thống nhất của UBND Thành phố và Bộ Công an										
5	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại thôn Thượng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì	Tại thôn Thượng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì.	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	1.055	0,35	37.620	660	Chưa xác định	Đang nghiên cứu đề xuất chủ trương đầu tư	Đã hoàn thành GPMB	Chưa xác định
6	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô đất ký hiệu N02 số 275 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân.	Tại số 275 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân.	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	821	0,36	39.214	408	I/2025-II/2027	Đang thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư	Đã hoàn thành GPMB	Đã hoàn thành

TT	Một số thông tin chính của dự án							Tiến độ hoàn thành/ Dự kiến hoàn thành	Văn bản chấp thuận/QĐ chủ trương đầu tư dự án của UBND Thành phố, Thủ tướng Chính phủ	Ghi chú (Tình hình triển khai dự án đã cập nhật đến thời điểm báo cáo)	
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Đơn vị đề xuất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ chung cư (căn)			Tình trạng GPMB, thực hiện trong phạm vi, ranh giới của dự án	Tình trạng GPMB hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào của DA
7	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô đất ký hiệu CT1, CT2, CT4 Khu đô thị Vibex, quận Bắc Từ Liêm	Tại ô đất ký hiệu CT1, CT2, CT4 Khu đô thị Vibex, quận Bắc Từ Liêm	Công ty cổ phần đầu tư phát triển Thái Hà (<i>để xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật</i>)	1.203	2,20	77.486	1.291	2027 (dự kiến)	đang thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư	Chưa GPMB	Chưa thực hiện
8	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô đất OCT1, OCT3 Khu đô thị Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm.	Tại ô đất OCT1, OCT3 thuộc Khu đô thị Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm	Liên danh Công ty CP Đầu tư VIETASSET (đại diện LD) - Công ty CP Đầu tư và xây lắp Constrexim8	1.403	1,13	94.057	958	2030	Đang thực hiện thủ tục điều chỉnh DA. Dự kiến quý I/2027 khởi công	Đã hoàn thành GPMB	Đã hoàn thành
9	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại khu đất ký hiệu F3, Quy hoạch phân khu H2-3 xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì	Tại xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	490	0,21	17.139	280	III/2025-IV/2027 (để xuất)	Đang nghiên cứu đề xuất chủ trương đầu tư	Đã hoàn thành GPMB	Chưa xác định
10	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô đất ký hiệu G1, G3 khu tái định cư Xuân Canh, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội	Tại khu tái định cư Xuân Canh, huyện Đông Anh Thành phố Hà Nội	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	2.000	1,93	76.860	1.281	Chưa xác định	Đang nghiên cứu đề xuất chủ trương đầu tư	Cơ bản đã hoàn thành GPMB	Đã hoàn thành
11	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô ký hiệu 3-3 phân khu đô thị N9, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh	Tại ô đất ký hiệu 3-3 thuộc Quy hoạch phân khu đô thị N9, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh	Công ty cổ phần đầu tư phát triển Thái Hà (<i>để xuất dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật</i>)	1.488	10,70	59.000	1.000	2027 (dự kiến)	1269/UBND-ĐT ngày 28/4/2023 của UBND Thành phố	Chưa GPMB	Chưa thực hiện
12	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại khu X1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ	Tại phường Phú Thượng, quận Tây Hồ	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	Chưa xác định	2,00	Chưa xác định	828	Chưa xác định	Đang nghiên cứu đề xuất chủ trương đầu tư	Cơ bản đã hoàn thành GPMB	Cơ bản hoàn thành
13	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô quy hoạch 3-2 và 3-4 phân khu đô thị N9, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh	Tại ô đất ký hiệu 3-2 và 3-4 thuộc Quy hoạch phân khu đô thị N9, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	5.257	36,04	160.355	2.000	Chưa xác định	Đang nghiên cứu đề xuất chủ trương đầu tư	Chưa GPMB	Chưa thực hiện
14	Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại khu đất ký hiệu C-3 thuộc phân khu đô thị S3, xã Văn Canh, huyện Hoài Đức	Tại xã Văn Canh, huyện Hoài Đức	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	2.500	5,10	108.000	1.800	Chưa xác định	Đang nghiên cứu đề xuất chủ trương đầu tư	Chưa GPMB	Chưa thực hiện
15	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại Lô đất IA25 thuộc quỹ đất 20% dự án Khu đô thị Nam Thăng Long	Tại phường Cổ Nhuế, quận Bắc Từ Liêm	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	Chưa xác định	0,50	Chưa xác định	375	Chưa xác định	Đang nghiên cứu đề xuất chủ trương đầu tư	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện